



Số 143

Tuổi Hoa

NĂM THỨ CHÍN - BÁN NGUYỆT SAN PHÁT HÀNH NGÀY 1 VÀ 15



TUỔI HOA

VUI - TRẺ - ĐẸP - XÂY DỰNG

Số 143

NGÀY 15 THÁNG 12
1970

CHỦ NHIỆM :
CHÂN-TÍN

CHỦ-BÚT :
NGUYỄN-TRƯỜNG-SƠN

THƯ-KÝ TÒA-SOẠN :
QUYÊN-DI

TRÌNH-BÀY :
VIVI

QUẢN-LÝ :
VÔ-VĂN-HỮU

Tạp-chí TUỔI - HOA
xuất-bản vào ngày 1 và 15
mỗi tháng. Tòa-soạn : 38
Kỳ-Dồng, Saigon III. Dây
nối : 99.034. Giá mỗi số
25đ. Công-sở giá gấp đôi.
Báo dài hạn : Một năm 24
số 600đ. Miên Trung và
Cao Nguyên Trung Phần
640đ. Giá ủng-hộ 700đ.
trở lên. Thư từ, bài vở
gửi Quyên-Di. Bưu phiếu,
Chi phiếu xin đề Vô-văn-
Hữu.

● Mua báo dài hạn xin
trả tiền trước. Muốn
thay địa chỉ mới xin vui
lòng cho biết địa chỉ cũ.

DỌC TRONG SỐ NÀY :

Lá thư Giáng sinh	CHÂN TÍN	3
Buổi học đầu	NGUYỄN THỊ MỸ THANH	5
Một mùa Giáng sinh	TRẦN THỊ HẬU	13
Vinh danh Huế (thơ)	KIM HẢI	16
Chàng trai dũng cảm	MINH QUÂN	17
Diệp vụ người bay (tranh)	NGUYỄN TÀI	27
Hoa bí vàng (thơ)	NGÔ MINH SANG	38
Thử thách	HOÀNG ĐĂNG CẤP	39

DỒNG CỎ NON :

Mộng cho em (thơ)	NAM QUÂN	51
Ông già Noel của bé	MINH KIM	53
Bình minh dễ thương của em	THU TÍM	56
Tranh bìa : Bên đám cỏ xanh	của VIVI	



Lá thư Giáng Sinh

Các em thân mến,

Mùa Giáng Sinh đã về với chúng ta. Dù các em thuộc về tôn giáo nào, các em cũng thấy nao nức, trong mùa Giáng Sinh của Đức Chúa. Có em nao nức, vì thấy các cửa tiệm, nhất là ở đô thành Saigon đã trưng bày la liệt những món hàng Giáng Sinh. Đối với một số đông các em thờ Chúa hay không, mùa Giáng Sinh là mùa rất nên thơ, với những màu sắc đặc biệt của nó. Nói đến mùa Giáng Sinh là các em nghĩ ngay đến máng cỏ xinh xắn với vài tượng đất lò màu, với một vài cây thông có đèn điện đủ màu chớp sáng, bóng những chiếc lồng đèn xanh đỏ treo trước cửa nhà của những tín đồ của Chúa. Có nhiều em đã sắm giày đẹp, áo đẹp để đi chơi hoặc đi dự lễ trong đêm Giáng Sinh. Các em tung búng đón lễ Giáng Sinh, vì đối với các em đó là một đêm vui tươi thi vị, nhộn nhịp như hội chợ, có thánh lễ, có ca nhạc, có vui chơi, có cả một bữa réveillon đặc biệt.

Các em ạ, nỗi vui ngây thơ của các em rất chính đáng. Các em có quyền vui trước tượng Chúa lò màu xinh xắn, với những lồng đèn ngôi sao ngũ sắc, với những món quà Giáng Sinh, với bữa ăn đêm tung búng có cháo gà, có xôi, có bánh. Nhưng các em ạ, tôi mong rằng niềm vui cũng như ý nghĩ của các em không thu gọn vào những thứ đó.

Đối với các em thờ Chúa, một hang đá bằng giấy mã và hình Chúa tô màu sẽ nhắc nhở các em nhớ đến Tình Thương của Chúa, đã mặc xác phàm loài người chúng ta, đã sinh ra trong cảnh bần cùng của một chuồng bò lừa hôi hám lạnh lẽo, đã muốn sống thân phận con người, để cứu chuộc con người và để con người trở thành con Chúa.

Thánh Gioan viết : « Kẻ không yêu thương tất đã không biết Thiên Chúa, vì Thiên Chúa là Tình Thương. Điều này đã chứng tỏ Tình Thương của Thiên Chúa đối với chúng ta : Thiên Chúa đã cho con một Ngài đến trong thế gian, ngõ hầu chúng ta được sống nhờ Người ».

Đối với các em thuộc các tôn giáo khác, chưa tin Đức Kitô là Thiên Chúa làm người, mùa Giáng Sinh sẽ cho các em nổi vui mừng kính nhớ một thánh nhân, một nhà cách mạng tôn giáo đã đem Tình Thương lại cho loài người, đã đặt Tình Thương trên cả lễ nghi tôn giáo. Ngài dạy rằng : « Nếu người dưng của lễ nơi bàn thờ, và ở đó nhớ ra anh em có điều bất bình với người, người hãy đặt của lễ đó trước bàn thờ, mà đi làm hòa với anh em trước đã, rồi bấy giờ hãy đến mà dâng lễ vật của người » (Tin Mừng theo Mathêu 5, 23-25).

Ngòai ra, đối với tất cả các em bất luận tôn giáo nào, cảnh tượng Đức Chúa sanh trong hang đá hôi hám lạnh lẽo sẽ nhắc nhở cho các em rằng trên thế giới nói chung và trên đất Việt Nam khỏi lửa nói riêng, cảnh những đứa trẻ được sinh ra ở đầu đường xó chợ như Chúa Giêsu không thiếu. Hàng triệu hang đá khác tái diễn. Bao gia đình ăn không đủ no mặc không đủ ấm. Hai phần ba nhân loại thiếu ăn thiếu mặc, chỉ có một số nhỏ sống phè phỡn trên nổi khốn cùng của kẻ khác. Chính Chúa Giêsu đã muốn sống thân phận của 2/3 nhân loại đói khổ đó.

Các em thân mến, nếu các em may mắn được mùa Giáng Sinh vui tươi, đầy đủ đồ chơi, bánh kẹo, có áo đẹp, giày đẹp, các em đừng quên bao trẻ em thiếu ăn thiếu mặc, các em đừng quên những gia đình nạn nhân của chiến tranh, của thiên tai bão lụt ở miền Trung đang sống trong cảnh hang đá của Chúa.

Chúc các em một mùa Giáng Sinh đầy tình Chúa và Tình Dân Tộc.

CHÂN TÍN

BUỔI HỌC ĐẦU

*Viết cho các thầy, cô của con.
Kính mến tặng thầy Trần Sĩ.*

• NGUYỄN THỊ MỸ THANH

NHỮNG bậc thang dẫn lên lầu thu ngắn dần. Thầy bước thật nhanh và tự nhiên nghe trong lòng rộn vui. Mỗi một tháng thôi, một tháng nghỉ hè thôi, mà Thầy tưởng như đã lâu lắm không được nhìn những nét mặt học trò. Một tháng nghỉ hè của trường tư quá ngắn mà sao đối với riêng Thầy lại quá dài. Một tháng rồi, Thầy được nghỉ ở nhà, ra vào hút thuốc, đọc sách, Thầy được thư nhàn quá, dư thì giờ để nghỉ ngơi, bồi bổ thân thể khi tuổi già mỗi ngày một chồng cao. Nhưng thầy không thấy vui, không thấy khỏe, mà Thầy nhớ. Mỗi ngày không được chấm bài học trò, không được soạn bài, và nhất là không nhìn thấy những mái tóc nghiêng nghiêng, những tà áo trắng tung tăng, Thầy nghe nhớ lạ lùng. Để rồi đến hôm nay, ngày đầu của niên học, Thầy lại nhận dạy lớp đệ nhị A năm ngoái, cũng ở lầu hai trường này. Thầy hân hoan nhìn ngắm khoảng sân trường đầy nghệt xe, ngắm dãy lớp mới được quét vôi, và ngắm chiếc cầu thang quanh co đưa Thầy lên lớp cũ.

Thầy mỉm cười một lần khi vừa bước lên hết mấy bậc thang. Sức

Thầy vẫn còn sung túc lắm mà, vì Thầy không thấy mệt. Cửa lớp đây rồi! Thầy đã quen thuộc bao năm nay...

*

CĂN phòng cũ, bàn ghế cũ, quạt máy, đèn néon cũ. Nhưng các khuôn mặt thì mới lạ. Những tiếng rì rào nói chuyện hầu như nín bặt khi Thầy bước vào. Vài học sinh đứng lên. Dăm ba học sinh nữa đứng lên. Và khi những trò còn đang loay hoay chùi ghế, tìm sách vở hay ngồi tán gẫu ý thức được rằng xung quanh mình không ai ngồi cả, thì chúng vội vàng đứng lên. Thầy tìm thấy sự yên lặng của ngày đầu niên học năm xưa. Các con ơi, phải ngoan một tí cho bằng mấy anh chị năm ngoái nhé! Thầy ra hiệu bằng hai tay cho học sinh ngồi xuống.

Khi đã hết bị bó buộc vì phải đứng xuôi hai tay mở mắt nhìn lên Thầy, các trò ngồi xuống thoải mái và bắt đầu những câu chuyện với nhau. Thầy nhìn xuống chợt thấy một nữ sinh tréo hai chân với nhau và cho cả lên ghế.

Thầy mỉm cười. Thầy đã già rồi. Cử chỉ của con là một cử chỉ trẻ nít rất đáng tha thứ. Và Thầy cũng chưa nên nhắc khéo lúc này vội, vì Thầy còn có công việc phải làm ngay lúc này nữa: tự giới thiệu.

Thầy phải tự giới thiệu! Phải, Thầy tự giới thiệu. Vì trường chỉ có một người giám thị già bận la hét quát tháo và chỉ lớp cho học sinh bên dưới. Và ông Giám đốc kiêm giám học sẽ kiêm luôn chức thâu ngân viên, đang vất vả còng tiền học phí đầu năm của học sinh dưới văn phòng. Các Thầy phải tự giới thiệu vì có ai dẫn các Thầy vào lớp để cho học sinh biết tên tuổi của Thầy, môn dạy của Thầy cùng những đức tính, những kỷ luật đặc biệt của Thầy.

Những câu chuyện hầu như cứ kéo dài một cách lén lút mà mặc nhiên đã công khai. Thầy thoáng thấy vài đôi mắt bình yên nhìn Thầy, chờ đợi. Vài đôi cánh tay khoanh lại ngay ngắn trên bàn. Vài nếp áo trắng dịu dàng xen lẫn giữa những chiếc áo hoa hoè không đủ làm dịu đôi mắt Thầy sau gọng kính già...

— Các con nghe đây! Thầy sẽ phụ trách dạy các con môn Pháp văn trong năm nay. Các con đã học môn này từ năm đệ tam rồi, Thầy mong các con sẽ thấu đáo hơn khi Thầy giảng dạy. Trò nào còn kém, Thầy sẽ cố gắng dạy thêm. Nói chung Thầy mong cả lớp sẽ tiến đều, để cuối năm các con đủ sức làm bài thi. Các con đừng nên quan niệm đây là « môn phụ » mà lơ đãng, vì môn nào Thầy nghĩ cũng cần thiết cả...

Vài tiếng xì xầm phát ra ở đây giữa mà Thầy nghe rất rõ...

— Này, Pháp văn hệ số mấy đó đây ?

— Hệ số một chứ bao nhiêu.

— Ít thấy mồ! Học chi cho mệt.

Thầy cảm thấy một cái gì chặn ngang cổ làm Thầy nói không hết lời được. Thầy ngồi xuống, nhìn một lượt khắp cả những nét mặt đang trông lên Thầy. Chỉ mới năm nay thôi, các con bắt đầu biết suy tính dần đo rồi đấy! Các con đã lưu tâm đến những vấn đề hệ số, môn chính, môn phụ. Các con ngồi đây, nhưng Thầy biết rằng tâm trí các con — một số trông rất chăm — có lẽ đang nghĩ ngợi lo lắng đến kỳ thi cuối năm. Khó khăn đang chờ các con. Các con ơi! Nào phải sự học chỉ nhằm mục đích duy nhất là thi cử đâu. Sao các con không nghĩ đến việc kiến thức sẽ được mở mang, tâm hồn các con sẽ rộng rãi hơn, khi các con hấp thụ những tinh hoa của sự học? Thầy không làm sao xóa mờ hay ít ra làm cho các con bớt thấy mình đang bị đè nặng bởi chữ « Thi » to lớn trong đầu. Một lần nữa, Thầy không muốn trách các con.

Các con hãy còn bé lắm mà!

*

NÀO các con hãy viết đi; « Le vieux professeur », bài học đầu tiên Thầy dạy các con đây. Thầy nắn nót viết lên bảng thật lớn, thật rõ cho các con trông thấy đây. Thầy đã già rồi, nhưng nét chữ của Thầy đâu có run rẩy lệch lạc. Học trò của Thầy vẫn thường khen chữ của

Thầy giống như nét chữ hoa mỹ trong những sách truyện thần tiên. Thầy nghe rõ ở hàng ghế đầu có tiếng suýt soa — « Thầy viết chữ đẹp quá ! » — Phải đấy các con ơi ! Thầy đã chừng này tuổi rồi, Thầy còn nắn nót từng chữ. Thầy muốn các con cũng thế, để tập vở các con sạch sẽ, thơm lất. Không phải học càng cao rồi chữ các con càng phải nguệch ngoạc khó coi. Bất chợt Thầy mỉm cười trách mình. Sao lúc nào Thầy cũng nhìn các con như nhìn những đứa trẻ nít ? Có lẽ tại tuổi già đã chùng chất nơi Thầy quá nhiều chăng ?

Bài học của các con không dài, chỉ mười dòng thôi. Thầy đã đề tên tác giả bên dưới rồi. Không chép câu hỏi vội, Thầy muốn xem các con viết mau hay chậm, vả lại Thầy muốn chỉ cho các con những lỗi chính tả thông thường nếu có.

Quay mặt xuống Thầy thấy những mái đầu nghiêng nghiêng im lặng, tay chép mat nhin. Các trò của Thầy đã tỏ ra ngoan rồi đó ! Rồi đây trong suốt niên học Thầy trò làm việc bên nhau, Thầy sẽ kể cho các con nghe về cuộc đời dạy học của Thầy. Phải đấy các con ạ ! Đời



dạy học nhiều chuyện đáng nói lắm. Và người dạy học, là một con người buồn vui luôn luôn kế tiếp nhau không thôi. Thầy buồn giận khi học trò phá phách, chềnh mảng học hành; nhưng Thầy sẽ vui vẻ ngay nếu các con biết phục thiện và học hành đứng đắn.

Thầy đến gần từng bàn, xem học trò chép bài. Chữ các trò có đứa viết thật ngay ngắn, làm Thầy hài lòng; trái lại có đứa thật cầu thả, chữ viết cố tình thêm nét cong queo làm Thầy phải giương to đôi mắt một lúc mới hiểu ra trò đang viết đến chữ nào. Học trò của Thầy ! Thầy biết con muốn tạo cho mình một nét đặc biệt, để con không giống một ai cả. Nhưng con ạ ! Cái đặc biệt của con, không cần con tạo nên, con đã có sẵn rồi. Đó chính là nét mặt của con, dáng đi của con, khối óc của con, thiên tư của con. Không phải chỉ cái lối viết chữ dị hình kia mới làm cho con độc đáo. Trái lại, con đã vô tình làm khổ mắt những người Thầy mà nhất là người thầy già như Thầy. Con đã làm bức mình những người bạn con, khi đọc vở, đọc thư của con. Và, nguy hiểm hơn con đã vô tình tạo khó khăn cho tương lai của chính thân con.

Thầy đã xem bài con quá lâu. Thầy nghĩ về chữ viết của con quá nhiều. Một lần nữa, Thầy lại mỉm cười...

Đến gần một trò trai, Thầy bỗng giật mình. Trò này không chép bài mà đang cặm cụi làm toán.

— Tại sao con không chép bài ?

Anh học trò đứng dậy, ngập ngừng không nói. Vầng trán cao, đôi mắt sáng, Thầy đoán anh là một học trò thông minh. Thầy hạ thấp giọng :

— Anh biết giờ này là giờ gì không ?

— Thưa Thầy, biết.

— Thế tại sao anh lại đem Toán ra làm ?

— Thưa Thầy...

Trong ánh mắt anh, Thầy thấy vẻ hối lỗi hiện ra. Thầy biết anh không phải là kẻ biếng lười hay muốn phá Thầy. Nhưng anh đã quan niệm về sự học một cách sai lầm. Thầy cho anh ngồi xuống.

*

NÓI chung, các con hãy còn kém lắm mặc dù có vài trò tỏ ra xuất sắc. Các con đã chép sai nhiều chữ thật thông thường. Đó là do các con đã không để ý khi gặp chữ ấy lần đầu, nên các con cứ sai mãi về sau. Và khi Thầy gọi vài trò đọc, các trò ấy đã đọc bằng một giọng lạ thường mà Thầy chưa từng nghe bao giờ.

— Các con còn kém lắm ! Và Thầy sẽ chữa những lỗi lầm ấy của các con. Thầy hy vọng qua một năm, các con sẽ tiến bộ. Thầy sẽ biến một môn học mà các con quan niệm là « phụ » thành một môn học thích thú, vui tươi. Hai giờ Pháp văn trong một tuần quá ít, Thầy muốn dạy thêm cho các con. Chiều thứ bảy nhé ! Các con sẽ học với Thầy hai giờ nữa. Các con bằng lòng chứ ?

Vài tiếng « dạ » cất lên, nhưng không đủ làm lặn át những tiếng kêu « trời ». Chiều thứ bảy mà Thầy tụi con còn đi phố, đi xi nê. Một chiều đẹp nhất trong tuần mà Thầy bảo tụi con đi học, thật là trái lẽ. Những tiếng xầm xì than vãn vang lên khiến Thầy ngẩn ngơ.

Một nữ sinh áo hồng mạnh dạn đứng lên :

— Thưa Thầy, xin Thầy cho học ngày khác. Chiều thứ bảy chúng con mắc việc ạ.

— Những ngày khác Thầy phải đi dạy. Chỉ có chiều thứ bảy là rảnh giờ. Những phút nghỉ ngơi của Thầy, Thầy muốn tặng cho các con mà không tiếc, các con lại tiếc hay sao ? Nếu các con không muốn, thì thôi vậy.

Thầy nghe lòng chán nản chỉ lạ. Các con lặng thinh, nhìn Thầy, Chỉ có một nữ sinh áo hồng phát biểu ý kiến thôi sao ? Cả lớp, không có một ai muốn học ? Những học trò nét mặt ngoan ngoãn, dịu dàng kia ! Các con nghĩ gì ???

Thầy cầm sách lên, sắp sửa giảng bài, thì... « pùng pùng », hai tiếng động dị thường phát ra. Cả lớp cười rộ. Có những gương mặt rần rần lại, khó chịu. Vài trò xây lại phía sau, tìm kiếm. Thầy hết chịu nổi rồi ! Thầy bước xuống, đến từng bàn học trò ở dãy nam sinh. Thầy tìm thấy nguyên nhân rồi. Ở bàn chót, một sợi dây cao su cột căng thẳng giữa hai chân bàn. Anh học trò to lớn, vẻ mặt hung dữ tay còn cầm một cây thước kẻ. Anh đã dùng cây thước ấy gậy lên sợi cao su làm phát ra âm thanh quái gở trên.

Lần đầu tiên trong đời dạy học Thầy gặp một học sinh xác xược như thế. Và cũng lần đầu tiên, từ lúc mang đôi kính lão, Thầy nghe lòng giận sôi lên. Thầy hất cằm :

— Anh đứng dậy !

Anh học trò nghe theo lời Thầy. Nhưng gương mặt hần vẫn vênh vào. Thầy giơ tay tát thẳng vào má hần. Cả lớp kinh hãi, ngồi lặng thinh. Con giận của Thầy, sau cái tát, như nước triều hạ xuống. Thầy lặng nhìn năm đầu tay in hần trên mặt anh học trò. Anh la sau khi nhận lãnh hình phạt bất ngờ đã hồ thẹn gục mặt xuống những bìa vở vẽ đầy hình ảnh lem luốc. Ôi học trò của Thầy! Con khổ quá đi thôi! Con là ai? Là một « thư sinh », danh từ cao thượng từ ngàn xưa? Hay con là hiện thân của những xấu xa ghê tởm là nhân chứng của một xã hội hỗn loạn đầy nhiễu nhương? Học trò của Thầy! Thầy thương con quá đi thôi!!!

Thầy lại nâng sách lên, mở lời toan giảng bài, thì tiếng chuông reo cho phép các học sinh nhốn nháo, tiếp tục những câu chuyện. Một giờ đã qua...

*

THẦ Y không đi xuống văn phòng. Thầy không buồn uống nước mặc dầu cổ họng Thầy khô khan chưa từng thấy. Ngồi lặng yên ở bàn, trên bục gỗ cao, Thầy nhìn những tà áo đi qua đi lại trước mắt. Màu trắng, màu hồng, màu xanh nhan nhản. Thầy thấy thành một màu nhoà nhạt không làm dịu mát Thầy. Những trò trai tụ tập cả trước hành lang, nhìn xuống đường. Những trò gái ngồi trong lớp dùm thành từng nhóm, nói những truyện mà Thầy nghe mơ hồ là quanh quần những vấn đề hàng vải, giày dép, tóc tai. Một vài mái đầu cúi xuống trang giấy, làm nhăm đọc bài...



— Thưa thầy !...

Một nét mặt thật quen thuộc hiện ra trước mắt Thầy :

Một nữ sinh học Thầy năm ngoài đến thăm Thầy. Như được một ngọn gió mát thổi dịu tâm hồn, Thầy mỉm cười :

— Con đấy hả ? Thi đậu không con ?

Hai tay khoanh lại, cô học trò dịu dàng :

— Thưa Thầy, con đậu rồi ạ. Con xin được vào trường công, đầu tháng con nhập học.

Thầy khoan khoái nhìn học trò cũ, vui không cùng. Học trò của Thầy ngoan quá ! Không phụ công Thầy. Các Thầy khác cũng sẽ vui như Thầy vậy. Thầy hân hoan nghĩ đến những lớp học trò ngày xưa. Có đứa giờ đã trở thành y sĩ, luật sư, giáo sư. Có đứa nay ở bên trời Âu du học. Thầy mơ màng tưởng tượng có một ngày nào đó, các học trò lớn nhỏ, cũ mới của Thầy

sẽ tụ tập dưới mái nhà Thầy, nghe nhau ôn kỷ niệm. Lúc đó Thầy đã già, già hơn bây giờ nữa, râu tóc Thầy bạc phơ, Thầy sẽ vuốt râu gật gù nhìn các con của Thầy, các học trò thân mến !

— Thưa Thầy, con đến trường thăm Thầy, nhân tiện xin mời Thầy chủ nhật này đến nhà con. Ba mẹ con có làm một bữa ăn đạm bạc mời các thầy. Xin Thầy nhận lời cho.

— Thôi con ạ ! Bây vẽ làm gì con ? Các con thi đậu là Thầy mừng rồi, đó là phần thưởng danh dự nhất cho Thầy rồi ! Con đến thăm Thầy đây làm Thầy vui lắm, Thầy không mong gì hơn. Vả lại, chủ nhật Thầy còn bận soạn bài, chấm bài cho học trò, chắc Thầy không đến được đâu. Thầy cáo lỗi với ba mẹ con nhé.

Thầy mãi giữ nụ cười trên môi cho đến khi cô học trò chào Thầy ra về. Thầy vui vô cùng. Thầy hy vọng trong đám học trò mới năm nay cũng sẽ có nhiều trò như thế. Thầy quên chuyện buồn phiền vừa qua. Những tiếng nói chuyện bên tai, Thầy nghe như tiếng chim hót ca buổi sáng. Những học trò yêu dấu ! Thầy chỉ mong có chừng ấy thôi !...

— Thưa Thầy ! Con đến thăm thầy...

A ! Lại một học trò cũ nữa. Buổi học đầu hôm nay Thầy gặp lại những hai đứa học trò năm ngoái. Thầy nhớ không quên mà ! Trò Tấn đây ! Đậu chưa con ? Các bạn con thế nào ?

— Thưa thầy, con đến thăm Thầy lần chót, ngày mai con đi lính. Con...thì rớt 7.

Thầy trở mặt ngạc nhiên. Anh Tấn, anh học giỏi lắm mà, sao lại rớt ? Nhà anh nghèo, ba anh mất nên anh phải đi làm, học thi không được, anh rớt. Một mẹ già, một đàn em dại, anh đi lính. Thương quá, con của Thầy ! Kết quả của con đó sao ? Một năm dài, Thầy hy vọng rất nhiều về anh...

— Thưa Thầy, lớp con năm ngoái có anh Hà, anh Đạm cũng đi lính với con. Các anh ấy bận nên không tới thăm Thầy, có nhờ con chuyển lời thăm.

— Có gì lạ nữa không con ?

— Dạ không, chỉ có anh Ngạc, Thầy nhớ anh Ngạc không ? Anh không học hành, đi hoang, đánh lộn với Cảnh sát, bị bắn chết, mới hôm tuần trước.

Trời ơi ! Học trò của Thầy ! Những tia nắng ngoài cửa nhảy múa trên đôi kính lão làm mắt Thầy hoa lên. Anh Ngạc, người học trò nghịch nhất lớp, ban đầu cũng vênh váo với Thầy, nhưng nửa năm sau anh lại tỏ ra khuất phục trước những lời khuyên của Thầy, Thầy còn nhớ rõ lắm chứ ! Anh Tấn, anh Hà, anh Đạm, các anh nào đã lớn gì ? Mười tám tuổi đời còn non dại, nay phải bỏ học hành. Những học trò trai thân mến của Thầy, các con đáng thương quá ! Sinh bất phùng thời, nên có anh phải chôn bỏ tài năng của mình cho mai một. Ngày xưa đọc sách ngâm thơ nay còn đâu ! Các con phải sống vội, các con bỏ học hành...

Anh Tấn không còn gì để nói. Anh khoanh tay cúi đầu chào thầy ra về. Bóng anh khuất sau ngõ quanh của hành lang. Thầy nào thấy gì đâu ! Những màu sắc loè

loạt trước mắt. Tiếng nói chuyện mà Thầy nghe như chim hót trở thành một thứ tiếng động chói tai làm trí óc Thầy quay cuồng.

Tiếng chuông reo thúc giục bọn học trò trai trở vào, học trò gái ngồi lại ngay ngắn. Không ai bảo ai, tất cả đều nhìn lên Thầy bây giờ đang im lặng như pho tượng. Một thoáng xúc động, đến bất chợt, làm cả lớp không một tiếng nói. Tất cả học trò đều nhìn thấy giọt nước mắt của Thầy long lanh sau cặp kính già.



CÁC con, hãy học đi ! Hãy nghe Thầy giảng bài. Đừng phá phách, đừng nói chuyện, đừng nhìn ra cửa sổ. Đừng bỏ phí một chút thì giờ nào hết. Thì giờ của

các con ít ỏi lắm. Vì đời người vốn đã ngắn. Đời học sinh lại còn ngắn hơn. Và đời học sinh của các con đây — những người học sinh sống giữa buổi loạn ly — thì có được bao nhiêu ? Các con đã thấy, một số các con đã thấy đó ! Tương lai của học trò đã được phân ra hai đường : một đường mãi mãi đi lên, một đường không bao giờ thấy đích. Đau lòng cho Thầy lắm, nếu một lớp học mà chỉ có một vài người thi đậu. Thầy có nói nhiều quá chăng ?

Lớp học im lặng quá, cái im lặng mà Thầy chưa được thấy từ lúc bước chân vào lớp. Năng đã lên cao ngoài kia. Trong này, Thầy thấy rõ từng đôi mắt, từng đôi mắt sáng ngời. Hãy giữ mãi sự im lặng quý giá này các con nhé ! Thầy bắt đầu giảng bài đây, chúng ta đã phí thì giờ quá nhiều.

— Bài học nói về một người Thầy già. Cứ mỗi năm, người thầy già lại sắp xếp những bài làm của học trò. Ông đọc từng dòng chữ và nhớ lại những kỷ niệm Thầy trò mà ông đã sống qua trong quá khứ.

Thầy dừng lại một chút. Thầy nhìn đám học trò đang ngược nhìn lên Thầy. Những cây viết vương vít trên tay. Những trang giấy mở ngổ... Thầy thu hết những hình ảnh ấy vào trong đôi mắt.

— Các con nghe Thầy dịch đoạn sau đây ! Các học trò thân mến ơi, khi nhắm mắt lại, Thầy hình dung rõ từng gương mặt, Thầy thấy rõ từng lớp học, với hàng trăm trẻ nhỏ. Thầy nhớ những trò giỏi nhất và cả những trò tồi tệ nhất những học trò đã mang niềm vui đến cho Thầy và cả những học trò làm cho Thầy phiền não. Bởi trong

bầy chim non hiền lành, có những con rắn độc. Nhưng mà, các con ơi, Thầy yêu thương đồng đều tất cả...

Giọng Thầy run run vì xúc động. Tác giả đã nói thay cho Thầy. Thầy cũng giống như người Thầy già trong bài vậy. Mấy ngàn học trò thương của Thầy từ mấy mươi năm nay, những đôi mắt đọng buồn nhìn Thầy triu mến. Chợt Thầy nhìn xuống anh học trò bị tát ban nãy. Bây giờ anh ta cũng ngồi ngay ngắn và im lặng nghe giảng. Thầy nhớ đến Ngạc, đến Tấn, đến Đạm..., đến những người học trò dở dang và những học trò đã thành tài. Các con, các con hãy còn bé lắm, và các con đã biết xúc động.

Một trò trai bỗng đứng dậy...

— Thưa Thầy, xin phép Thầy cho con được nói. Đây là ý kiến của con và một số bạn lớp này. Chúng con muốn xin Thầy đến dạy thêm cho chúng con chiều thứ bảy. Chúng con cần học thêm lắm ạ. Xin Thầy bỏ những lỗi lầm do lớp chúng con gây ra, Thầy nhận lời cho.

Thầy ra dấu cho anh ngồi xuống. Học trò của Thầy đã biết phát biểu ý kiến theo đúng ý Thầy muốn rồi đó. Thầy nhận lời ngay chứ, vì chính Thầy đã muốn tặng cho các con những phút nghỉ ngơi của Thầy mà. Dù năm mươi người, Thầy cũng đến dạy. Nào còn các trò khác, ai sẽ đi thêm chiều thứ bảy giờ tay cho Thầy biết!

Cả lớp giơ tay lên. A, các con thân mến, các con làm Thầy vừa ngạc nhiên vừa vui sướng. Việc gì đã khiến các con rung động? Vì hai

người học trò của Thầy? Vì giọt nước mắt bất ngờ của Thầy? Vì bài học đầy ý nghĩa mà Thầy vừa giảng? Hay chính vì có một sự cảm thông tốt cùng giữa Thầy trò ta? Sống đã gần trọn đời người Thầy luôn luôn thấy rằng: Chiến tranh, loạn lạc, nhiễu nhương, có thể tàn phá tất cả, nhưng dưới mái học đường có một thứ không bao giờ mất: đó là tình cảm học trò non thơ...

Thầy mơ màng nghe dưới đường, trên lầu, ngoài hành lang, trong lớp, và lan tràn trong không khí, tiếng chuông reo ra về. Nhưng bầy chim non chưa buồn đứng dậy. Những bờ môi hằng líu lo chưa cất tiếng xôn xao. Vì thầy, vì trò đang say sưa trong cái im lặng quý giá như hạt sương buổi sáng, cái im lặng đầy cảm thông triu mến vô ngần.

NGUYỄN THỊ MỸ THANH



MỘT MÙA

GIÁNG SINH

● TRẦN THỊ HẬU

EM co ro trong chiếc áo len dài quá đầu gối bước vội tới trường. Những sáng mùa đông lạnh như ri em rất lười dậy đi học. Giá giờ này được nằm trong vòng tay ấm áp của mẹ thì thú biết chừng nào. Em những tưởng chẳng mền len nào làm ấm áp bằng tay mẹ vì rửa mà mỗi sáng đi học tuy mẹ đã mặc áo ấm kỹ càng em vẫn thấy lạnh. Hai bàn tay lạnh cóng một xách cặp, một cầm bình mực tím khiến em không xỏ vào túi áo cho ấm được. Nhỏ Thanh bày em từ nhà tới trường muốn khỏi lạnh thì đi thật nhanh hay chạy càng tốt nhưng em chẳng dám — mẹ biết được thì chết. Ma soeur thương em lắm. Ma soeur xin phép mẹ cho em được ở trong trường qua hết mùa đông nhưng mẹ không bằng lòng. Mẹ sợ ở trong trường mỗi tối không ai thức dậy năm lần bảy lượt để

đắp mền cho em mặc đầu ma soeur đã hứa với mẹ đủ điều.

Vừa thấy chiếc cổng trường xinh xinh là em vui mừng. Ngang qua tượng thánh Thérèse em dừng lại — đó là thói quen mỗi ngày của em. Trong các thánh em biết em yêu nhất thánh Thérèse. Em nhớ hôm mới vào học lúc soeur hỏi:

— Con chọn tên thánh là chi?

Em ngơ ngác nhìn soeur không hiểu soeur muốn hỏi gì. Soeur lại hỏi em:

— Con có đạo không?

Em lắc đầu:

— Thừa soeur không ạ!

Ma soeur ghi chép một lát rồi bảo em:

— Soeur chọn tên thánh cho con nhé! Con có bằng lòng thánh Thérèse không?

Lúc nớ em chẳng biết thánh Thérèse là ai cả. Nghe cái tên « hay hay » nên em bằng lòng. Mấy hôm sau quen với nhỏ Thanh em hỏi, nó dẫn em ra sân chỉ cái tượng lớn ở gần cửa bảo em:

— Đây là thánh Thérèse. Trường mình mang tên thánh nớ đó.

Khuôn mặt thánh Thérèse thật đẹp và thật hiền. Tự nhiên em bằng lòng với tên thánh mà ma soeur đã chọn cho em.

— Chết chưa! Giờ nì mà con ngồi đây, không sợ lạnh à?

Em quay lại mỉm cười với soeur lớp nhất rồi chào soeur vào lớp. Ma soeur của em đang ngồi viết vừa thấy em vào vội hỏi:

— Con có lạnh nhiều không?

Sáng ni trời rét quá, soeur chỉ sợ con đi đường lạnh.

Đó là câu hỏi thông thường của soeur nhưng đủ để em sung sướng sà vào lòng soeur nũng nịu.

— Thưa soeur lạnh lắm ă! Con chỉ mong chóng tới trường thôi.

Rồi soeur ôm em vào lòng. Em sung sướng tưởng như đang nằm trong vòng tay ấm áp của mẹ và khi buổi học bắt đầu em cảm thấy trời không còn lạnh lắm.

*

SÁNG nay bài luận của em « bị phổ biến » khắp trường làm nhỏ Thanh ề mặt không thêm chơi với em nữa. Em đã tốn bao nhiêu nước mắt để bắt đền soeur rửa mà hai đứa vẫn giận nhau. Tuần trước soeur cho làm luận tả người bạn thân của em. Dĩ nhiên em tả Thanh và Thanh tả em vì hai đứa thân nhau nhất lớp. Em thi cho bạn em cái gì cũng đẹp, cũng tốt: Thanh học giỏi này, ngoan ngoãn này, được ma soeur khen, bạn mến này. Cũng vì sự đề cao nớ mà em lỡ đi quá trớn. Khi tả khuôn mặt Thanh thay vì viết « trái soan » em đề nhầm là « trái soong ». Khi ma soeur đọc lên bọn con trai thích chí lắm. Chúng nhất định nhân dịp này trả thù em mà. Số là trong giờ giáo lý bọn con trai rất lười học bài. Cha dạy giáo lý bèn cho chúng em mỗi lần đứa nào thuộc bài có quyền cầm thước kẻ đánh phạt mỗi đứa năm cái và em là kẻ hân hạnh cầm thước nhiều nhất. Bọn con trai rất thù em và đây là dịp để chúng trả thù đây.

Thanh giận em mới hai hôm mà em tưởng chừng như hai thế kỷ.

Nhiều lúc nhìn khuôn mặt « lạnh như tiền » của Thanh em nghĩ « Giá hôm đó mình tả cô nàng có khuôn mặt trái soan cũng chẳng đúng tí nào » Ý nghĩ vui vui nhưng em không cười được. Nghĩ tới ngày hai đứa thân nhau em buồn tẻ. Nhớ có lần Thanh đau em đã cả gan trốn học tới thăm Thanh làm các soeur trong trường và mẹ hoảng lên vì tưởng em bị bắt cóc. Nhớ hôm đi cắm trại ở đồi sim La Vang hai đứa đã quì dưới chân Đức Mẹ thề rằng « Lạy mẹ hai đứa con nguyện sẽ thương nhau như chị em, xin mẹ giúp cho chúng con đừng bao giờ giận hờn nhau và nhất là đừng bao giờ phải xa nhau ». Những lời nói ngây thơ ấy nhưng chân thật vô cùng. Nhớ những lần đầu tiên vào nhà thờ đọc kinh, xưng tội Thanh đã dẫn dắt khiến em không thấy bối ngỡ, sợ sệt trước vẻ trang nghiêm ở nhà thờ. Sau khi tan lễ hai đứa thường lang thang quanh nhà thờ. Hôm nào cũng như hôm nào, hai đứa chỉ thích đi lang thang để nói chuyện « tương lai ». Nghe thì thật vĩ đại nhưng mộng ước của hai đứa thì thật tầm thường, giản dị. Thanh ước mơ sau này sẽ giống ma soeur của hai đứa. Em thì hoàn cảnh khác hơn em chỉ mong sau này làm cô giáo. Và Thanh thường bảo em « nếu lúc đó ngôi trường này còn thì nhất định hai đứa mình phải gặp nhau nơi đây ». Em không dám tin thế nhưng hai đứa vẫn hứa chắc với nhau. Những cái móc tay cam kết đủ nói lên muôn vàn yêu thương hai đứa dành cho nhau. Chừ đây ngồi nghĩ lại em buồn... rưng rưng muốn khóc.

*

NHỮNG ngày gần Giáng sinh trường em thật nhộn nhịp vui vẻ. Các cha bên nhà dòng đã bận rộn mà các soeur bên này lại mệt hơn. Chỉ có chúng em là vui hơn cả — đứa nào cũng hơn hờ hy vọng sẽ được các soeur chọn làm thiên thần trong dịp Giáng sinh năm nay. Những đứa có giọng tốt đã bắt đầu được chọn lựa. Em và Thanh cùng được chọn nhưng em không mừng là bao vì Thanh vẫn còn giận em. Hẳn Thanh không còn nhớ lời xin với Đức Mẹ của hai đứa hôm nào ở đồi sim La Vang chẳng? Em không tin vì không phải chỉ hôm đó thôi mà hôm nào vào nhà thờ em và Thanh cũng đã cầu nguyện như rứa. Đến chừ em vẫn nhớ thì lẽ nào Thanh lại quên. Mấy hôm nay em khổ sở vô cùng, em đã tìm mọi cách xin lỗi và làm hòa nhưng Thanh vẫn không chịu. Em buồn quá định xin soeur cho hôm nớ được nghỉ ở nhà với mẹ nhưng em sợ soeur buồn. Hẳn em đã thấy sự ưu ái của soeur khi em là người được chọn đầu tiên.

Thấm thoát ngày chúng em mong đợi đã tới. Chiều nay soeur còn duyệt lại những bài hát đã tập cho chúng em tuần trước. Một mảng cổ lớn thật đẹp được các soeur sửa soạn chu đáo. Tối nay chúng em sẽ là những thiên thần bé nhỏ cất tiếng hát ngảy thơ đón mừng Chúa ra đời. Những bài hát mừng Chúa thật du dương, êm ái. Chúng em say sưa tập duyệt cả buổi. Ma soeur hài lòng lắm và chúng em hy vọng lát nữa đây sẽ được các Cha khen lần nữa.

EM như bay bổng lên mây giữa

tiếng nhạc và quang cảnh tấp nập của nhà thờ đêm nay. Trong chiếc áo và đôi cánh thiên thần em cảm thấy lạc lõng giữa đám thiên thần khác khỉnh, xinh xắn. Tôi chừ Thanh vẫn còn giận em Thanh thần nhiên vui đùa nói chuyện với các bạn mặc em một mình đứng đây. Khi tiếng nhạc bắt đầu em không muốn cất tiếng hát. Em co ro chấp tay trước ngực thì thầm cầu nguyện «xin Mẹ ban phép lạ cho Thanh hết giận con». Em cảm thấy nhớ mẹ — giờ này ở nhà không biết mẹ đang làm gì nhỉ? Tối nay ma-soeur đã xin phép mẹ cho em ở lại trường. Lần đầu tiên ngủ xa mẹ em cảm thấy nhớ vòng tay, hơi thở ấm cúng của mẹ vô cùng.

— Thiên thần buồn ngủ rồi à, sao trông con buồn thế?

Vừa nghe soeur hỏi em sà vào lòng soeur khóc nức nở. Soeur vuốt tóc em trêu:

— Con nhớ mẹ phải không? Chao ơi, con gái làm nũng với mẹ thế à.

— Thưa soeur con buồn quá ạ! Tôi chừ Thanh vẫn còn giận con vì chuyện hôm nớ.

Sœur ngạc nhiên kêu lên:

— Ô, con bé ấy giận dai quá nhỉ? Được rồi để soeur nói cho.

Rồi soeur dẫn em lại chỗ Thanh. Thanh như biết chuyện, chưa kịp để soeur nói một lời Thanh ôm chầm lấy em khóc và xin lỗi rồi rít. Em nghe lòng như ấm lại. Ma soeur nhìn hai trẻ mỉm cười. Em nghe văng vẳng tiếng ca mừng Chúa Cứu Thế:

*«Sáng danh Chúa cả trên trời
Bình an cho kẻ ngay lành dưới thế»*

TRẦN THỊ HẬU

*(Tặng Nguyễn thị Thanh — Quảng Trị.
Cho những ngày thơ thân ái. Giáng
sinh 62-63)*



Vinh danh Huế

Đã lâu ta không về thăm Huế
Thăm mái trường xưa con đường im
Áo lụa vàng bay như mộng kẻ
Nước vỗ thuyền khua sóng thâu đêm.

Đã lâu ta không về thăm Huế
Trường thành nhân nhật mấy rêu xanh
Có nghe có nhớ người đi tập
Tiếng hát còn xinh trong mái tranh.

Rất nhớ rất thương và rất mơ
Dáng học trò đi trong thu mưa.
Che văng trán ướt nghiêng nghiêng nón
Nhịp guốc khua duyên bước thẹn thùa.

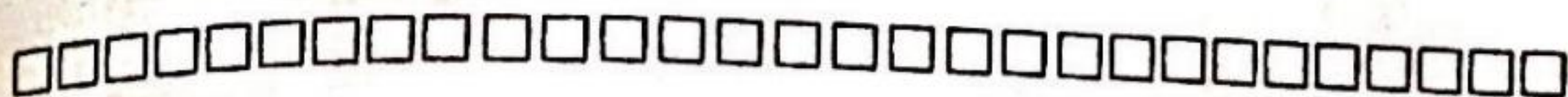
Mấy nhịp cầu mờ sương sớm mai
Gót chân hồng dẫm cỏ xanh tươi
Gió bông tóc rối khi chiều tối
Áo thả bay lồng lộng mắt vui.

Đã lâu rồi không về thăm Huế
Nghe tiếc lên đầy hồn cô đơn
Mấy năm không gặp văng trắng cũ
Mấy năm nghe tiếng hát đôi hờn.

Ta hứa sẽ trở về thăm Huế
Cho dù Huế ngoảnh mặt quay lưng
Lòng đau biết mấy nhưng câm nín
Xin suốt đời vinh danh Huế thương.

KIM HAI
(Sóng Vàng)

CHÀNG TRAI DỪNG CẢM



● MINH QUÂN

VÀO thời kỳ xa xưa, thật xưa, khi mà loài người còn sống rải rác trên quả đất rộng thênh thang; dân Orotche cũng sinh hoạt trong thông lệ ấy. Họ mài đá nhọn làm tên và câu cá bằng những lưới câu gỗ thô sơ.

Họ sống dọc ven sông. Đời sống họ khá đơn giản: họ không an nhàn mấy song cũng không quá vất vả. Khi nào câu được nhiều cá, lớn bé trẻ già xúm lại ăn uống no nê rồi nghêu ngao hát. Gặp hôm nào không được cá mọi người ngồi im lặng, dùng rêu khô vắt thành thuốc hút và thắt chặt lưng quần để khi đứng khỏi bị tuột xuống quá hông.

Đất đai quanh họ hàng dậm dậm khô khan cằn cỗi, nên tuy không phải bọn người nhác nhờn, họ vẫn không thể canh tác được như những dân tộc sống miền rừng.

Một sáng mùa xuân, trong lúc bọn đàn ông người thì ngồi trên bờ lơ đãng nhìn nước chảy, người thì hút thuốc bằng rêu khô, người thì mạng lại những tấm lưới rách bỗng họ nhận ra một hòn đảo nhỏ đang trôi lênh bênh về phía họ.

Hòn đảo lạ lùng này được kết bằng khoảng mười lăm khúc gỗ, mỗi khúc dài cỡ hai sải tay đàn ông,

trên có đất và cỏ. Ngoài ra lại còn có thêm một cây sào dài cắm xiêu vẹo trên đảo, phía ngọn sào là một miếng giẻ đỏ chóa bay phất phơ trong nắng sớm.

Một bộ lão, ông Plétour đưa ra một nhật xét:

— Chắc có người trên đó. Cây sào kia là biểu hiệu hòa bình mà cũng có thể là một dấu hiệu cầu cứu... Ta nghĩ rằng...

Một tiếng trẻ òa khóc cắt đứt lời Plétour. Rõ ràng là tiếng khóc từ đảo vọng vào bờ và càng lúc tiếng khóc càng to, càng thê thảm, cho đến nỗi những kẻ lãnh đạm nhất trong bọn cũng động lòng. Plétour nói tiếp:

— Một đứa bé! Có lẽ chỉ mình nó sống sót. Bọn sát nhân đã giết trọn gia đình nó, hoặc tử thần đã cướp họ đi hết rồi. Trong đời ta, ta chưa từng thấy một người mẹ nào nhẫn tâm bỏ con mình trên sông nước, nếu không có lý do.

Tội nghiệp nó quá! chắc người mẹ đáng thương đã đặt con lên đó trước khi tán mạng...

Hòn đảo trôi càng gần bờ, tiếng khóc càng lạnh lạnh, ngẩn ngát. Bọn đàn ông dùng dây quăng một cái móc gỗ lên đảo và kéo vào bờ trước khi kịp suy tính thiệt hơn.

Đứa bé được đặt nằm trên cỏ mượt, trắng nõn nà, bụ bẫm dễ yêu. Nó có khuôn mặt sáng rõ như vành trăng trung tuần, đôi mắt đen lóng lánh sáng tưởng như có thể soi rõ đêm thâu trong một buổi tối trời vào cuối tháng. Hai bàn tay mũm mĩm xinh xắn với những cái móng hồng hồng nắm chặt lại: tay trái là một mũi tên nhọn và tay phải là một mái chèo.

Trong lúc Plétour mãi ngắm nghía cậu bé lạ loài không nguồn gốc thì mọi người thì thảo bàn tán:

— Không biết là điềm lành hay điềm dữ cho chúng ta đây?

— Có nên chấp chứa một đứa trẻ lạ hoác lạ hươ như thế này không? Ma quỷ vẫn hay đội lốt những cô gái đẹp và những trẻ xinh xắn lắm...

— Phải coi chừng, phải đề phòng..

Nhưng mọi người cùng im bật khi giọng ông Plétour cất lên sang sảng, Plétour vốn là một bậc trưởng thượng và có nhiều uy tín đối với họ:

— Không nên nghĩ nhảm! Ta quyết đoán nó là một người dũng cảm về sau này. Anh em không thấy đó sao: tay nó nắm chặt mũi tên và mái chèo, điều đó chứng tỏ rằng khi lớn lên nó sẽ can đảm và siêng năng, nó sẽ không sợ kẻ thù và yêu sự làm việc. Vả lại, vì đức hiếu sinh, ta không có quyền làm ngơ phó mặc nó nổi trôi theo sóng nước, cho biên cả vô tri. Ta sẽ nuôi nó làm con.

Thế là cậu bé đáng thương được bàn tay từ ái bế lên, từ đây cậu đã có một mái nhà, chấm dứt cuộc đời nổi trôi vô định với cái nôi bằng cỏ.

*

Ngày tháng trôi qua. Không bao lâu, mọi người kinh ngạc mà nhận thấy thằng bé — bấy giờ được đặt tên là Nazroum — lớn nhanh như thổi. Họ bảo Plétour:

— Này ông, ông có nhận thấy rằng dưỡng tử của ông lớn mau hơn các trẻ bình thường không?

— Có gì là bất thường đâu? — Plétour ôn tồn đáp — làm sao người ta không chóng lớn trên mảnh đất quê hương vững chắc và trong vòng tay triu mến thân yêu?

Trong lúc Plétour nói, Nazroum lễ phép đứng nép một bên, nhường lối cho những người khách lớn tuổi vào nhà. Cử chỉ ấy làm vui lòng cha nuôi cậu lắm. Ông thường nghĩ:

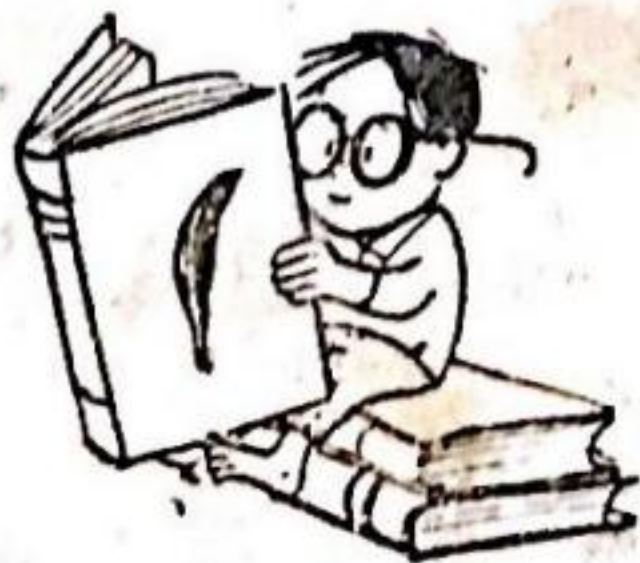
— Con ta là một đứa khá. Lúc nào nó cũng biết nghĩ đến kẻ khác trước khi nghĩ đến bản thân.

Một hôm, cậu nói với Plétour:

— Thưa cha, con nghĩ kể từ nay, cha cần phải nghỉ ngơi, mọi việc đã có con lo. Cha già rồi, phải dưỡng sức để bù lại những năm dài cực nhọc nuôi con....

— O! không! con đã lớn lao chi? Và ta, ta cũng đâu đã già nua lắm? Ta còn đủ sức mà....

Ông già nói và gắng sức kéo mẽ lưới lên, nhưng ông run bầy bầy vì đuối sức. Nazroum vội chạy đến giúp cha già, mặc lời ngăn cản



của ông. Kỳ diệu làm sao: ông già cảm thấy con trai ông có một sức khỏe phi thường.

Kể từ đó, cậu Nazroum thay cha nhận lưới và mái chèo. Cậu quăng mẻ nào cũng được nhiều cá. Cậu mang cá về cho cha và còn chia cho tất cả mọi người. Cả làng ai cũng mến Nazroum.

*

NHUNG mọi việc không suông sẻ mãi. Nhiều hôm rồi, Nazroum kéo lưới lên thấy nhẹ hồng, trống trơn. Gã trai trẻ buồn rầu mang lưới không về nhà. Trông dáng bộ con, ông già an ủi:

— Con đừng buồn! Ở đây xưa nay vẫn thế, lâu lâu mọi người phải chịu đói một thời gian. Ta biết làm thế nào hơn khi dòng sông từ chối không mang cá đến? Cha không muốn con vất vả thái quá. Cả làng sẽ thất chặt dây lưng hơn, lên thuyền, cầu xin dòng sông ban ân huệ!

Nazroum nói với cha:

— Phải làm cách nào cho cá đến nhón lũ trẻ đói con đau lòng quá cha à! Lũ trẻ không biết hút rêu đỡ lòng như người lớn. Con không chịu nổi.

« Lúc nào con ta cũng chỉ nghĩ đến kẻ khác mà thôi » ông Plétour hãnh diện nghĩ thầm, nổi hãnh diện đó làm ông nguôi cơn đói đi một lúc. Và ông sửa soạn đi tụ họp dân làng.

(Theo tục lệ cổ truyền, người ta vẫn nuôi nấng giòng sông để sông ban cho cá. Nhất là những lúc nạn đói sắp đe dọa, người ta càng phải tìm mọi cách lấy lòng sông).

Toàn dân Orotche lên thuyền Họ mặc những áo quần đẹp nhất làm bằng da hải cẩu có hoa lốm đốm và bằng da chó mực. Họ trang hoàng các thuyền như ngày hội. Họ hát những bài hát trang nghiêm có tính cách cầu xin khẩn thiết khi thuyền ra giữa dòng sâu.

Plétour vút lễ vật xuống sông, lễ vật gồm có cá khô, bột gạo và thịt nai. Bằng giọng thành kính ông nói:

— Hỡi dòng sông cao cả! dân ta đang đói! Xin dòng sông gởi cá đến cho dân. Ta dâng cho sông tất cả những gì ta có! Cái đói đang đe dọa dân ta: bụng dân ta gần dính liền vào lưng! Hãy giúp dân ta! Dân ta ghi ơn sông mãi mãi....

Hành lễ xong, Nazroum quăng mẻ lưới đầu tiên: được khá nhiều cá mọi người reo lên, nhưng Nazroum không vui ngay. Thanh niên trầm tĩnh bảo:

— Mới bận thứ nhất, không nên vội mừng.

Quả nhiên: mẻ thứ hai cá ít hơn và đến mẻ thứ ba nhẹ hồng, trống không, vắng cả một con cá lòng tong!

Mọi người chán nản, lại nhồi rêu khô vào ống điều hút. Một giọng buồn bã cất lên:

— Chúng ta sẽ chết đói nay mai!

Nazroum lặng lẽ gom tất cả số cá ít ỏi do mình quăng lưới lại và chia đều cho tất cả mọi người chỉ chừa lại vài con đủ cho cha chứ không lấy phần mình.

Plétour khóc mà rằng:

— Cha hy vọng sẽ nuôi con đầy

đủ và làm cho con được sung sướng. Nhưng sự thật trái lại: con đã chia xẻ tất cả nhọc nhằn và sắp đói đến nơi. Thôi ! con hãy lên thuyền đi ! Con còn trẻ, nhiều đảm lược, hãy chọn một nơi sung túc, một chỗ no lành ! Con không thể vì một cơ gì nấn ná lại để chịu chung số phận hăm hiu, bi thảm của ta, ta không muốn...

Nazroum ngắt lời ông già :

— Không bao giờ ! con không bao giờ hèn đến mức đó, số phận con cột liền với số phận cha và tất cả mọi người trên mảnh đất này ! Thà chết chứ không khi nào con giương buồm tìm đất khác bỏ cha và mọi người đâu. Xin cha đừng nghĩ đến điều đó, vô ích.

Trầm ngâm một chốc, Nazroum tiếp giọng cương quyết ;

— Con sẽ đi tìm Thần Biển. Chính Thần Biển đã bỏ quên ta ! Phải nhắc...

Plétour kinh hoảng, kêu lên :

— Con làm sao đến đó được ? Chưa bao giờ một người dân hèn mọn Orotche dám yết kiến ông ta. Ông ta ở dưới nước nhưng tính nóng hơn lửa. Vả lại, con làm sao xuống tận lòng biển kia chứ ?

Nazroum không trả lời cha, cậu dậm chân một cái, cát lún tận đầu gối cậu, cậu lại đập mạnh nắm tay vào tảng đá trước mặt làm tảng đá nứt ra và cậu nheo mắt nhìn tận ngọn đồi xa, thật xa trước mặt; đoạn cậu chỉ cho cha :

— Kia cha xem, có phải con sóc kia đang cố sức mà không cán rời được cái vỏ hạt dẻ không. Cha xem đây !

Cận gương cung lên, đặt mũi tên vào cung và bật dây. Tách một tiếng, mũi tên lao đi, ghim vào vỏ hạt dẻ tách đôi ra mà không động đến con sóc. Trước vẻ thần phục của dân chúng và sự hãnh diện của cha. Nazroum quả quyết :



— Xin cha và mọi người tin con. Con sẽ tìm được Thần Biển.

Thế là cậu sửa soạn cuộc hải trình quan trọng trong đời. Cậu cho vào túi áo một nắm đất làng, mài con dao nhọn cho thật sắc, chuẩn bị một số tên cùng với cây cung, một sợi dây dai và chắc, thật dài và cuối cùng nút dây có cột cái móc. Sau cùng, Nazroum lấy thêm một phiến xương mỏng mỏng gàn bằng lưỡi dao để làm nhạc khí giải trí trong quãng đường dài chưa rõ đến bao lâu mới tới đích.

Cậu cúi đầu rất thấp trước mặt cha, thưa :

— Xin cha yên tâm chờ đợi và cố an ủi dân làng... con sẽ trở về !

Mọi người rơi lệ nhìn theo bóng cậu con trai quả cảm trong lúc Plétour bùng mặt khóc nức lên

Nazroum đến cửa biển thì gặp một con bê đói gương mắt nhìn

minh. Giọng ôn tồn cậu hỏi con vật :

— Này! bạn! chúng ta có ở gần Thần Biển không?

— Hãy xuống biển mà tìm ông ấy! Tôi đang đói lá đây này, còn hỏi lời thôi....

Bè cáu kính đáp rồi bỏ đi, không đợi cho cậu trai có thể hỏi thêm tiếng nào nữa. Cậu tiếp tục đi, biển rộng thêm mênh mông trước mắt Nazroum. Hải âu bay là là trên đầu cậu, chim cốc kêu quang quác sóng vỗ ầm ầm, bầu trời mịt mờ khói sóng. Không gian xám xịt, thật là một quang cảnh làm náo lòng người.

Chao ơi! tuyệt mù tăm tích, biết Thần Biển ngự trị nơi nào? Nazroum dụi dụi mắt hỏi thăm lần nữa :

— Này các bạn! các bạn kiếm ăn có dễ dàng không? Dân chúng làng tôi gần chết đói đến nơi rồi... có cách gì không? Các bạn vui lòng chỉ giúp?

Đàn hải âu trả lời cậu thanh niên lạ mặt :

— Khá làm sao được, hử anh? Chúng tôi chỉ còn có mớ lông là trông dường được, chúng tôi không đủ sức vỗ cánh đây này! Đã lâu rồi, chúng tôi không bói ra nổi một con cá nhỏ. Thần Biển ác quá...

— Phải! Tôi đang đi tìm Thần Biển để thưa ông về việc này, nhưng không rõ đường đi...

— Tận ngoài khơi xa tít kia có một hòn đảo nhả khói, song đó không phải là hòn đảo, thật ra, đó là nóc nhà của Thần Biển. Khói ấy do ống khói nhà ông thông ra. Điều này chúng tôi cũng biết một cách mơ hồ, do bọn chim khách kể cho, chứ

chúng tôi chưa hề đến đó. Đường đi rất khó khăn, anh hãy hỏi thám bộn Linh ngư, chỉ có chúng là loài hải tộc biết chỗ ở của Thần Biển mà thôi.

Nazroum cảm ơn lời chỉ dẫn, rồi lại dọc theo bờ biển mà đi, cho đến một lúc mệt nhoài, cậu ngồi xuống cát giữa cồn đá nhấp nhô, lặng lẽ ôm đầu suy tính...

Linh ngư? Theo lời cha chàng kể lại trong một đêm trăng sáng thì đó là một loài hải tộc có tiếng là được Thần Biển quý chuộng, to lớn dị thường, hình dáng tựa tựa như loài cá nhám, lại có hoa lơm đốm trên mình, chiều dài mỗi con Linh ngư gấp đôi một chiếc thuyền đánh cá của dân Orotche, có khi hơn. Lại theo lời truyền tụng của dân làng thì nghe đâu như có một bận người làng bắt gặp một Linh ngư lạc bầy, bị bão, tấp vào bờ biển. Dân làng kéo ra đông như kiến, nhưng không ai dám mon men lại gần coi xác con cá khổng lồ kia. Mọi người đứng xa xa, bàn tán, chỉ trở hàng giờ. Mãi sau cùng, một gã thanh niên có tiếng là can đảm nhất làng nói với mọi người :

— Chả lẽ cứ đứng mà nhìn mãi hay sao? Chúng ta phải hành động chứ? Chỉ có cách là tôi lại gần nó xem xét...

Chưa ai kịp lên tiếng can ngăn thì anh ta đã phăng phăng đi lại gần xác con cá nọ. Những kẻ yếu bóng vía run thảy cho anh chàng táo bạo kia. Song chỉ mười phút sau, mọi người đều thở phào nhẹ nhõm : thanh niên dùng cái lao đâm cá, chọc chọc vào đuôi, vào thân, vào đầu cá mà cá vẫn không phản ứng. Đúng là nó đã tắt thở rồi. Tức thì, mọi người đổ xô đến

vây quanh xác nó để ngắm nghía cho thỏa mắt. Anh chàng oan đảm muốn đo chiều dài con cá bèn trở lại chỗ đuôi cá, lấy lao vạch một lần xuống cát làm mốc và đứng ngang cái mốc đó mà bước từng bước thật dài lên tận đầu nó. Mọi người vây quanh đếm to lên. Tất cả là sáu bước như vậy.

Vài kẻ háu ăn bèn nên xẻ thịt con vật ngay, song bị một bô lão trong làng ngăn lại: ông không muốn làm phật lòng Thần Biển. Nào đã thiếu cá ăn mà đến đổi phải dùng thịt một con cá được Thần Biển quý chuộng? Sau cùng, mọi người cùng hè hội xúm lại, đào một cái huyệt thật sâu, thật rộng, thật dài rồi dùng những cái lao chắc mà xiên vào thân mình cá, xeo xác nó đến huyệt và xô xuống đó, đoạn lấp cát đàng hoàng như một cái xác người.

Kể từ đó, dân làng đánh cá được nhiều hơn thường lệ và người ta tin rằng Thần Biển đã đền ơn họ vì họ không ăn thịt giống cá quý, vốn là bộ hạ của Hải Thần!

Đối với chàng trẻ tuổi thì câu chuyện trên mơ hồ như một truyện cổ tích, từ khi chàng khôn lớn, chàng chưa từng thấy bóng Linh ngư thấp thoáng tại vùng biển dân chàng đánh cá. Ngay đến ngôi mộ con vật cũng không còn dấu vết, và khi chàng tò mò hỏi thì được cất nghĩa rằng Thần Biển không muốn để một con vật quý của Ngài phải xa Ngài, nên Ngài đã dời mộ nó bằng một trận bão biển kinh hồn: sóng biển như những cánh tay khổng lồ mà móng tay là những cái cuốc sắt đã đào sâu mồ con cá, nhặt nhanh đem về lòng biển, không còn sót lại một cái xương vụn nào.

Đã lâu lắm, câu chuyện trên chìm vào dĩ vãng, không một lần nào chàng nhắc lại hay nghĩ đến. Chàng cho đó là câu chuyện trẻ con, huyền hoặc, loại chuyện chỉ kể vào những đêm trăng sáng, khi người ta sắp lên giường. Không bao giờ chàng có thể ngờ rằng lại là chuyện thật và chàng sắp phải nhờ đến Linh Ngư chỉ đường để đến gặp Thần Biển, rõ thật oái oăm! Chưa kể điều đáng ngại này không hiểu loài Linh Ngư khổng lồ kia có ưa thịt người không? Nếu chúng thích thịt người thì tính mạng chàng coi như đi đứt!

Mãi mê suy tính, chàng trẻ tuổi một nhồi — thì ra làm việc bằng đầu óc cũng nhọc nhằn không kém khi làm việc bằng chân tay, bằng sức mạnh — chàng thiêu thiêu, ngủ quên đi một lúc khá lâu.

Vốn là một người siêng năng, trong giấc ngủ chàng cũng không ngừng làm việc: Chàng mơ thấy mình gặp Linh Ngư, tuy to lớn con vật không làm anh sợ hãi. Song nó cương quyết từ chối lời đề nghị của anh, tuy anh đã hết sức vật nài. Lại quá: Con vật biết nói tiếng người y như người vậy. Dần dần, anh mất bình tĩnh to tiếng với cá và cá cũng to tiếng lại. Gồm tiếng con linh ngư khi nó nổi giận mới to làm sao....

Chợt, trong lúc đôi bên đang còn cãi vã thì có tiếng ồn ào gấp bội vang lên, ồn ào cho đến nỗi chàng trẻ tuổi giật mình, tỉnh giấc. Anh bừng mở mắt, nhìn quanh: trên bãi biển không cách chỗ anh ngủ bao nhiêu, một nhóm thanh niên đùa giỡn thật vui vẻ, tốp này nhảy lò cò, tốp kia chơi trò đuổi bắt, tốp nữa vung kiếm sáng lóe giao

đấu nhau. Rồi họ quay sang rượt chém những con hải cầu láng quáng lại gần chân họ, cứ một nhát gươm bỏ xuống là một con hải cầu gục ngã.

«Ồ! ước chi ta cũng có một thanh gươm như họ» Trong lúc Nazroum náo nức ao ước, cả bọn mãi mê trò sát phạt kia không để ý đến kẻ lạ mặt gần bên mình. Trong giây lát, đàn hải cầu chết sạch, cả bọn buông gươm tiếp tục trò đùa. Thừa dịp đó, Nazroum quàng sợi dây có móc mà anh mang theo mình đến gần một thanh gươm và kéo thanh gươm về phía mình một cách nhẹ nhàng. Nhật thanh gươm lên, anh đưa tay vuốt, thấy thật là một thanh gươm quý, ánh thép ngời lên, lấp lánh trong ánh nắng chói chang.

Trò chơi chấm dứt, mỗi người thu nhặt lấy gươm mình và một thanh niên ngơ ngác vì không tìm được. Cậu tỏ ta bối rối, khổ sở làm cho Nazroum động lòng, nhưng Nazroum cố làm ngơ vì nghĩ mình chỉ mượn tạm chứ không cố ý đoạt mất của người. Thanh niên mất gươm rên rỉ:

— Trời ơi! Làm sao đây? Nói sao với Thần Biển khi gặp mặt ông đây? Ta đánh mất gươm rồi....

Một thanh niên cao lớn hơn các bạn nói to:

— Thôi! Đừng đó mà than thở, tôi chưa thấy ai vô ý như anh. Sinh mạng anh tùy thuộc vào vật đã mất... lần này liệu mà chống chế với Thần Biển, đừng hòng tôi bênh vực nữa, nghe không?

Rồi anh ta sang sang giọng ra lệnh cho các bạn cùng tìm giúp bạn thanh gươm. Riêng khổ chủ



thì băng mình vào rừng, hy vọng là mình bỏ quên gươm trong đó.

Nghe trộm được câu chuyện của đám thanh niên, Nazroum khắp khởi mừng thầm. Ban đầu anh tính hỏi dò về tông tích Linh Ngư, nhưng nay thì anh cảm thấy mình không cần hỏi nữa. Chắc gì họ biết Linh Ngư? Và chẳng, cứ cứ vào lời họ thì chắc là họ thân cận với Thần Biển lắm, có thể thân cận hơn Linh Ngư là khác. Vậy cứ kiên nhẫn theo dõi họ, khắc biết chỗ ở của Hải Thần.

Trong khi Nazroum bụng bảo dạ như thế thì toán thanh niên đã chán tìm quanh bãi cát và đợi mãi không thấy bạn ra, họ có vẻ nhấp nhóm sốt ruột, đẩy thuyền xuống nước, ra khơi.

Chờ vờ trên bãi cát, còn lại có mỗi một chiếc thuyền của thanh niên mất gươm ban nãy. Không do dự một giây, Nazroum theo liền: anh nhảy phóc một cái nhanh như con sóc nhỏ lên chiếc thuyền vắng chủ và hăng hái chèo theo mấy thuyền kia, nhưng giữ khoảng cách xa xa vì sợ bọn kia biết được, e không tiện cho mình.

Lạ thay: Chỉ trong chốc lát Nazroum thấy cả thuyền lẫn các thanh niên đều mất dạng mất tăm trên mặt biển mênh mông. Nazroum

thật vô cùng bối rối, anh sẽ làm cách nào tìm ra dấu vết họ đây ? Đâu phải xe chạy trên đất liền hay là người đi mà hòng hy vọng tìm ra dấu chân hoặc vết xe in trên cát ?

Anh dừng tay chèo, nheo mắt nhìn từ phía, sóng vỗ trùng trùng, nước xanh ngấn ngắt, quanh anh chỉ một màu xanh nghịt của đại dương trắng như tuyết của nghìn lớp sóng...

Chợt, ngay trước mắt anh hàng mấy chục con cá khổng lồ như từ đáy biển mới trời lộn : con nào cũng dài gấp đôi mỗi chiếc thuyền đánh cá thông dụng của làng anh, màu da ngà bóng loáng như có tằm dầu, diềm thêm vài mảng hoa đen trông xa như một đàn bò vá, chúng trời lên hụp xuống trên làn sóng trắng, thân hình nổi bật giữa biển cả bao la. Trên lưng chúng những cái vây dựng đứng, mỏng như những thanh gươm sắc, lấp lánh dưới ánh nắng gấp gáy ! Và thật hải cẩu thì bị xiên vào những cái vây xinh xắn đó.

Chúng không chăm chỉ bơi, mà còn vừa bơi vừa đùa giỡn. Nazroum biết ngay đó là những thanh niên ban nãy hiện nguyên hình. Nỗi hân hoan làm chàng trẻ tuổi như quên hẳn mình đang điều khiển con thuyền trên sóng nước, chàng mặc cho sóng vỗ, thuyền trôi. Thần trí chàng mãi mê theo dõi đàn Linh Ngư kỳ diệu, đàn Linh Ngư mà chàng đinh ninh chỉ có trong tưởng tượng của dân chúng làng mình.

Đột nhiên. Nazroum có cảm tưởng con thuyền chàng cỡi trở thành một sinh vật, tai hại hơn nữa là nó có vẻ hục hặc, vùng vằng như tưởng muốn dìm chàng xuống biển

sâu. Kinh hoàng, Nazroum cúi nhìn và chàng ngạc nhiên xiết bao : chiếc thuyền đã hóa ra con Linh Ngư như những Linh Ngư khác, có điều nó thiếu mất cái vây. Chàng hiểu ngay : vây nó chính là thanh gươm chàng đang giữ trong tay. Giọng ôn tồn như quả quyết, chàng bảo Linh Ngư :

— Hãy ngoan ! Tôi có một nhiệm vụ đặc biệt nên mới mạo hiểm đến đây ! Cũng vì nhiệm vụ đặc biệt ấy, tôi mới mượn tạm vây anh. Hãy giúp tôi một chút, xong việc tôi sẽ trả vây cho anh. Nhưng nếu anh không nghe tôi, tôi sẽ giết anh bằng chính món khí giới của anh. Đừng chống tôi vô ích. Nếu anh nhận chìm tôi xuống nước, tôi sẽ chết và anh sẽ trở thành vô dụng, vì tôi sẽ bẻ gãy nát vây anh trước khi chịu chết dưới lòng biển tại đây, nếu không giết được anh !

Linh Ngư không nói được lời nào, nhưng có vẻ dịu lại tuân lời chàng trai dũng cảm và liêu lĩnh.

Thế là Nazroum hài lòng an tọa trên lưng con vật, tay khư khư giữ chặt đốc gươm và con vật lướt sóng phẳng phẳng...

*

KHÔNG nhớ chính xác là mình đã cỡi sóng bao lâu, Nazroum chỉ mang máng là chàng trải qua nhiều đêm, nhiều ngày không đếm xuể. Cứ mỗi bình minh anh vững lòng trên sóng nước, đến xế thì nắng đốt cháy lưng anh nhưng anh vẫn không sợ nắng baking khi mặt trời ngueri dần sức nóng và chênh chếch tiến về hướng tây...

Anh mất bình tĩnh nhất là lúc mà ông mặt trời mỗi một lùi mãi, lùi

mãi về một góc khuất và kín đáo rồi mất dạng ở chân trời ! Đêm tối, một mình trên sóng nước, trên lưng một loài thủy tộc to lớn và xa lạ, nhất là mình đã buộc con vật làm theo lời mình mà nó lại không có thể trả lời là thuận hay không thuận, nó chỉ cúi đầu vì bị đe dọa chứ không vì anh mua chuộc được cảm tình !

Thỉnh thoảng, Nazroum lại ngủ quên trên lưng nó — dù anh hết sức mở to hai mắt, hai mắt vẫn không nghe lệnh anh. Sau những lần ngủ quên như vậy, thức giấc, anh thấy khoe khoe một tí và lại một phen hú vía vì mối nguy hiểm đã qua. Anh tự hứa sẽ chống lại cơn buồn ngủ và sự mỏi mệt — nhưng rồi, đến một lúc kiệt sức, anh gập người lại như một kỵ sĩ rạp mình trên lưng ngựa thiếp đi.

Vốn là một người có sức khỏe phi thường nên sau một hồi thiếp đi như thế, Nazroum lại hồi tỉnh. Anh ngẩng đầu lên và vô cùng phấn khởi vì trước mắt anh hiện ra một hòn đảo lớn và trên đó một cái chòi nhỏ, trên chòi, làn khói mỏng xanh nhạt đang uốn khúc dịu dàng. « Đích là nhà Thần Biển, không sai ! » lòng khấp khểnh mừng, Nazroum kêu lên nho nhỏ.

Đoàn Linh Ngư phía trước tấp lên bờ, quay tròn lại và trong khoảnh khắc chúng lại biến thành những thanh niên trên bờ biển, mỗi anh cầm một tấm gương sắc trên tay, xiên qua những tảng thịt hải cẩu đã khô vì nắng, gió !

Riêng con Linh Ngư dưới mình chàng trẻ tuổi vẫn không thay dạng đôi hình chi cả — vì một bộ phận trong thân mình nó bị Nazroum

cầm giữ — nó có vẻ bất bình vì điều này mà không thể phản ứng gì được nên vùng vằng hất mạnh chàng trai xuống biển làm chàng uống đến năm ngum nước mặn ra trò. Còn nó, nó lại bơi nhanh ra biển cả, như tưởng bất cần chờ lấy lại vây.

Nazroum đưa tay vuốt mặt mình, anh cảm thấy râu mọc tua tủa quanh má và cằm. Mãi buồn cười vì chuyện này, anh không để ý toán thanh niên bao vây quanh anh.

Họ không tỏ vẻ gì hung dữ trong lúc anh đang tính cách đối phó nếu họ giở trò... Một người chạy lại đỡ anh lên và nhíu mày, hỏi :

— Anh là ai ? Đến đây cách nào ? Để làm gì ?

— Các anh không nhìn ra tôi nữa ư ? Tôi đây mà ! Tôi nán lại về sau là vì còn bận tìm thanh gươm đây này !

Cả bọn soi bói nhìn người lạ, nhìn thanh gươm, và cũng anh bạn này nói :

— Đúng rồi ! Thanh gươm là của anh, nhưng anh thay đổi quá đi mất, nhận không ra...



Vốn lạnh trí cũng như lạnh tay, Nazroum không hề họ nghi ngờ, liền nói:

— Chỉ vì sợ quá mà tôi đến nỗi thế này đây! Thôi, để tôi đến thưa chuyện với Thần Biển, xin Ngài giúp tôi lấy lại hình dáng trước nay!

— Ngài ngủ say rồi, anh không thấy ư? Chỉ có ít khói mỏng trên ống khói kia. Mà thôi, tùy anh đấy. Hãy đánh thức ông dậy, miễn đừng làm ông giận lây đến chúng tôi là được.

Họ kéo nhau đi sau bấy nhiêu lời, Nazroum trở trời một mình, anh cũng vừa nhận thấy thoáng con Linh Ngư đảo qua, đảo lại dưới nước, nhưng anh mặc kệ, anh còn nhiều việc gấp hơn là việc trả gươm cho con vật.

Muốn đến tận chòi, Nazroum phải băng qua một ngọn đồi khá lớn. Đến lưng chừng đồi, Nazroum gặp một toán thiếu nữ chạy ra ngăn lại. Họ nói nhỏ vừa đủ lọt tai anh:

— Thần đang ngủ say. Đừng đại đột quấy rầy ông. Đừng đến đó....

— Các cô là ai mà ngăn cản đường tôi đi? Tôi cần gặp thần.

Một cô xán lại vuốt ve Nazroum

— Đừng đến đó, ông nổi giận lên thì chết! Hãy ở đây với chúng tôi, anh có quyền chọn một trong số chúng tôi làm vợ. Anh sẽ sung sướng...

Các cô xinh quá là xinh, mắt sáng tóc dài, mượt như rêu, miệng như cánh hoa thân hình mảnh mai, đôi tay mềm mại. Nazroum quả xúc động trước sắc/đẹp kiều mị của các cô.... Anh do dự....

Nhưng đất quê hương, năm đất mà anh khôn ngoan mang theo trước khi anh lên đường chợt như trở thành những sinh vật ngộ nguậy trong túi anh, chính chúng nhắc anh nhớ ra rằng mục đích của anh không phải vượt biển đến đây tìm vợ đẹp! Nazroum cảm thấy thẹn thùng quá đỗi, anh quay đi để khỏi phải thấy những nàng thiếu nữ đang cảm dỗ mình. Anh thò tay vào túi vóc ra một nắm hạt trai (những hạt trai anh nhặt trong lúc rảnh rỗi định để dành cho lũ trẻ trong làng) vút tung ra giữa cát, lúc thì các nàng thì nhau cúi nhặt và trong lúc họ mãi mê tranh nhau nhặt hạt trai, Nazroum vội vàng phóng tuốt lên ngọn núi. Thỉnh thoảng, anh quay nhìn xuống và kinh dị làm sao: anh thấy chân họ đầy những vảy như vảy cá...thấy mà ghê!

Căn nhà của Thần Biển hiện ra trước mắt anh, chỉ có một ngõ vào duy nhất: bằng ống khói. Nazroum dùng móc gàu vào miệng ống khói và tuột xuống theo sợi dây! Trong khoảng khắc, anh lọt vào nhà Thần Biển. Lạ quá: mọi vật trong nhà từ giường, ghế, bàn lò sưởi nhất nhất đều giống như các vật dụng của người Orotche; chỉ khác ở chỗ: vật gì cũng được bọc ngoài bằng một lớp vảy cá. Nhìn ra cửa sổ, anh thấy nước xanh ngắt, trong leo lẻo vảy bọc quanh nhà, vỗ vào thành cửa sổ nghe róc rách, những gợn sóng như những giải lụa trắng bập bềnh. Vài cộng rêu xanh dong đưa như những con vật hình thù kỳ dị và đôi con cá nhỏ nhỏ đủ màu đang lượn uốn như kẻ nhàn du!

(xem trang 35)

Siêu Vũ trong Điệp vụ Người bay TIẾP THEO





TRONG KHÍ ĐÓ...



XE HỎA ĐẾN
RỒI... THỬ
ÔNG CHU...

2 GIỜ 30
SÁNG ...

CHIẾC XE HOA² DÀI NHƯ MỘT
CON RẮN KHÔNG LỒ ĐANG
LƯỢT NHƯ BAY TRÊN ĐƯỜNG
ĐẤT...



ĐẾN GIỜ RỒI...
CHÚNG MÌNH
ĐI NÀO...



GẦN NGƯỜI BAY RỒI MẶT
ĐẤT LÊN CAO...



NHỚ NHE' CHỦ TỬ!
BỌN NẦY ĐỢI CHU'
Ở SƯỜI BẠC ĐÂY...



CÙNG LÚC ĐÓ!

THỬA! NHÀ BÁC HỌC Ở
TRONG NÀY A. !...
ĐÂY A...!!



ĐƯỢC LẮM!
ANH GỌI CỬA HỒ
TÔI ĐI...



CHỦ HAI ƠI..
MỞ CỬA RA NÀO..
CÓ CÁI NÀY
HAY LẮM...



THÔI! CẢM ƠN
CHÚ NHE!...



CÁI GÌ ĐAU
MÂY.. SÁU NHỎ...
Ồ...



BƯỚC RA NGOÀI NHANH LÊN..
HAI TAY DỠ
CAO KHỎI ĐẦU.



NÊN NHỚ LÀ
TÔI BẮN ÍT KHI SAI
LẦM ĐÂY...

ĐẤT NGÕ TÊN CƯỚP
NGÔI THUP XUÔNG
ĐẠ' MẠNH VÀO CHÂN
SIÊU-UU...



HÊ! HÊ



Ý TRỜI.. CHÔNG
MẶT QUA'...







CHƯA HẾT ĐÁU...



SIÊU VU TRÁNH SANG BÊN,
RỒI KHOR' CHẶT LẤY
TAY HAI VÔ SĨ...



CHĂNG ĐAM MẠNH
VÀO BỤNG HẸN.



CHẾT NÀY...

HAI VÔ SĨ GẬP ĐÔI NGƯỜI
LẠI RỒI BẬT RA SAU VÌ
MỘT MŨI GIẦY ĐA'
VÀO MẶT.



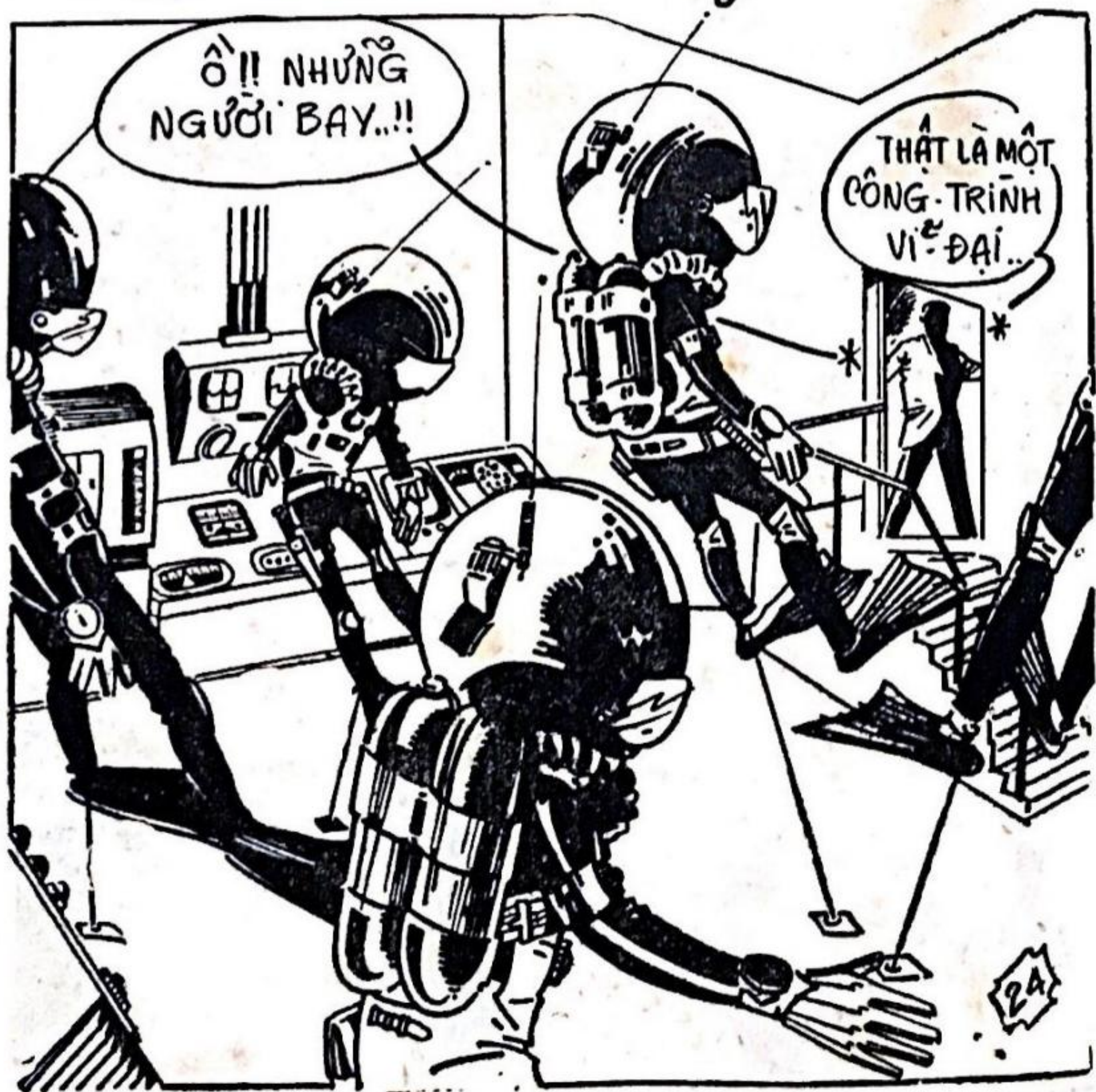
Ồ! HAY QUÁ...

BÁC SĨ
LÊ TÍNH ...!!



22





(còn tiếp)

CHÀNG TRAI DŨNG CẢM

(tiếp trang 26)

Thần Biển thì...đang ngủ. Chào! ông ngủ mới say làm sao! Tóc ông buông xõa trên gối, miệng vẫn ngậm ống điếu đầy rong, một chút khói mỏng là là bay, chúng tỏ thuốc rêu gần tắt! Ông ngáy như biển động và Nazroum đánh bạo lay gọi mãi, ông vẫn ngáy đều!

Tức quá, Nazroum liền lấy miếng xương cá nhạc khi của mình ra khỏi túi áo ngậm vào miệng và lấy tay gảy nhẹ nhẹ: Phiến xương mỏng rung động phát ra một âm điệu khá êm tai; khi thì vo ve như tiếng ong rờ rỏ, khi thì du du như tiếng suối reo, khi lại dồn dập như sóng vỗ vào ghành đá rần!

Thần Biển chưa bao giờ được dự thính một buổi trình diễn âm nhạc đặc biệt đến mức đó. Cá thì giọng đục khàn khàn, tôm thì búng tành tạch, mực thì chỉ giới múa, bọn cá đao chỉ có tài đâm chém nhau mà thôi, chúng không có giọng ra hồn!

Tiếng nhạc do Nazroum trình tấu làm ông thích thú, ông cựa mình lắng nghe rồi tỉnh hẳn, ngồi lên. Ông là một người không lờ, nhưng lại hiền như Phật, tuy có hơi nóng tính — may là âm nhạc làm ông dịu đi! Bộ râu hải cẩu viền quanh má và cằm, da ông lông lánh như xà cừ, ông mặc bộ áo quần ngủ bằng thừ rêu xanh mượt càng dễ mến!

Tuy nhiên, Thần Biển không khỏi lạ lùng thấy một thanh niên lạ trước mặt mình. Ông nheo mắt hỏi:

— Con là dân từ xứ nào? Làm sao đến được chỗ này?

— Thưa con là dân Orotche...

— À! À...dân Orotche! Ta biết rõ, nhưng dân Orotche sống trên đất liền kia mà.

Nazroum tức thì cho phiến xương vào túi áo, bằng giọng lễ phép, thiết tha, kể lại ngọn ngành. Đoạn nghiêng mình trước Thần Biển khẩn cầu:

— Kính xin ngài ra tay giúp chúng con, dân con sắp chết nay mai, bụng người nào cũng dính sát gần lưng, cha con và nhiều ông già gần bằng ngài đã kiệt sức.. Xin ngài tha tội, con đã vượt muôn ngàn nguy hiểm đến đây cầu cứu cùng ngài, nếu ngài không giúp, con xin được chết tại đây, dưới chân ngài còn hơn trở về đất liền, vì con đau lòng quá!

Thần Biển bùi ngùi xót thương cho tình cảnh dân Orotche, lại vừa áy náy vì xấu hổ. Ngài thú thật:

— Ta bận quá! Ta không cố ý, ta chỉ định nằm nghỉ một tí, thế mà lại ngủ quên đi! Cảm ơn con đã đánh thức ta. Hãy chờ ta một chút!

Dứt lời, Thần Biển thò tay vào gầm giường lôi ra một thau to đầy nhóc, hàng nghìn, nghìn cá: cá thu, cá trích, cá liệt, cá chim, cá hổ, cá hương, cá ngán nhiều không kể xiết, đoạn ông vói tay lên sà nhà, lấy cái vớt da, múc đổ một phần tư cá trong thau, mở cửa lớn và đổ cá ra ngoài, ra lệnh:

— Hãy bơi ngược dòng trở vào sông, đến miền Orotche và đề

cho lọt vào lưới dân chúng vào đầu thu tới!

— Kính xin ngài rộng rãi chút nữa đối với dân chúng làng con xin ngài nghĩ đến các cụ già bất hạnh và các trẻ thơ ngây...

— Á! Á chú bé tham lam quá ta bình sinh rất ghét kẻ tham lam!

Giọng Thần Biển vang lên đầy tức bực. Nazroum hơi hãi trong lòng, nhưng vẫn kiên gan, nhìn thẳng vào đôi mắt Hải Thần. Đôi mắt tuy dịu dàng mà vẫn cương nghị, đôi mắt tựa như ngàn lời cầu xin thành khẩn, thiết tha. Thần Biển bỗng thấy lòng mình bàng hoàng, xúc động. « Không! Nó đâu có tham lam, nó xin cho kẻ khác, vì kẻ khác, chứ có phải xin cho nó đâu! Xem bụng nó lép kèm kẹp thế kia kia! » Thần Biển nói thầm với chính mình và ôn tồn cất giọng:

— Con đã làm ta nổi giận, nhưng ta tha thứ cho con, vì con nghĩ đến người khác, chứ không nghĩ cho con! ta sẽ giúp con toại nguyện!

Nói xong, ông lại dùng chiếc vợt múc thêm hơn phần tư cá trong thau, mở cửa đổ ra ngoài và lớn tiếng truyền:

— Hãy mau bơi về miền Orotche! Và để lọt vào lưới dân chúng vào đầu thu như bây cá vừa rồi?

Đoạn, ông quay lại, mỉm cười thật vui với chàng trẻ tuổi:

— Thế nào? con đã hài lòng rồi chứ?

Nazroum kính cẩn nghiêng mình

— Con xin thay mặt dân con cảm tạ ngài! Con nghèo quá, thật không biết lấy gì đền ơn Ngài cho xứng....

Anh ngừng lại, lôi trong túi phiến xương nhạc khí ra, dâng lên cho Thần Biển bằng cả hai tay:

— Con biết rằng vật mọn này không đáng là bao, nhưng Ngài thương mà nhận cho, để nó có thể giúp Ngài êm tai trong giây lát. Nó là một thứ khâu cầm đơn giản...

— Cảm ơn con! ta rất hài lòng...

Ngài chộp lấy miếng xương nhạc khí không do dự kiểu cách như hàng quý tộc ở trần gian, nhưng bỗng Ngài xịu mặt xuống mà rằng:

— Nhưng ta giữ nhạc khí làm chi, vô ích. Trừ phi là....

Thấy Thần ngần ngừ không nói nữa Nazroum đón lời:

— Thưa Ngài, có gì làm Ngài không vui? Con mong sẽ giúp Ngài vừa ý. Hay là... hay là Ngài chê nó tầm thường quá, không xứng đáng?

— Ô! không! ngàn lần không phải thế! ta không chê nó chút nào. Nhưng giá...

— Thưa giá làm sao, kia ạ? Xin Ngài đừng ngại, ngài há không vừa giúp dân con được sống đó sao?

— Giá, con ở lại đây với ta thì hay quá, ta không bắt con làm việc gì cả, con chỉ ăn, chơi thoải thích, muốn gì cũng có. Ta sẽ gả đứa con gái đẹp nhất của ta cho con, khi ta chết, con sẽ thay ta cai trị muôn loài hải tộc. Ta chỉ đòi hỏi ở con một điều là điều khiển môn nhạc khí kỳ diệu đó cho ta nghe mỗi khi ta thấy mệt trong người. Con nghĩ sao?

Nazroum thật tình kinh ngạc, anh không bao giờ có thể ngờ tới đề nghị lạ lùng, dễ dãi này!

Nhưng anh chỉ mất vài giây suy nghĩ rồi quì xuống trước Thần Biển từ khước cái đặc ân hiếm có :

— Kính thưa Ngài đại lượng ! Con rất cảm động vì lòng thương trời biển của ngài, nhưng con rất khổ tâm mà không làm ngài vừa ý : Con làm sao có thể bỏ cha già còm còm trên đất liền, không ai săn sóc, bỏ dân con bơ vơ không người diu dắt khi cha già con yên nghỉ trong lòng cát quê hương ? Con biết rằng con ở lại đây, con sẽ hưởng muôn nghìn sung sướng, nhưng con không đành lòng mà sung sướng một mình... Con muốn chịu chung số phận với dân con... Xin ngài tha tội ! Van ngài !

Thần Biển vô cùng bất mãn ! Thằng oát con này mới ngu si và kiêu ngạo làm sao ! Nó chê sự nghiệp của ta, chê con gái đẹp của ta, chê giang sơn trù phú và thần dân trung thành của ta ! To gan quá ! Trong một giây, Thần Biển muốn vùng gươm sát, rạch bụng Nazroum xem gan nó bao to. Thần nghiêng răng kèn kẹt nghe như tiếng quai chèo vạy mình mỗi khi bị siết chặt, quai hàm ông bạnh ra, ông giận đến sùi bọt mép, và những bọt mép đó đóng lại thành vũng rồi trong chớp mắt biến thành san hô ngay dưới chân Nazroum. Chàng trai chí hiếu và quả cảm kia biết sấm sét có thể giáng xuống đầu

minh, lặng thinh chịu tội. Chàng nghĩ : « Nếu ta có tán mạng đi chăng, ta cũng cam tâm vì Thần Biển đã ban cho dân ta và cha ta cá tốt » Chàng cũng nghiêng răng chờ sự trừng phạt của Hải Thần, và tuy can đảm có thừa, chàng không khỏi run lên vì cái ý nghĩ không còn hy vọng gặp cha già và đồng bào nữa. Nhưng tuyệt nhiên, chàng không than thở cầu xin một lời nào. Chàng không thiết sống nếu Thần Biển hẹp lượng không cho chàng trở lại đất liền ! Chàng thì thảo một mình :

— Xin vĩnh biệt cha ! Xin vĩnh biệt đồng bào thân mến.

Thần Biển không động thủ — Ông hút thuốc không ngừng — Khoi thuốc bao phủ quanh chàng trẻ tuổi và quanh ông như một lớp sương mỏng màu xanh. Càng nua nhiều khói, Thần Biển càng tăng cơn giận. Làm sao ông không giận chứ ? Ông là chúa tể của lòng biển sâu, rộng hàng trăm dặm. Bao nhiêu binh tôm tướng cá đều thuộc quyền điều khiển sinh sát của ông. Trong đời ông, chưa một loài thủy tộc nào dám táo gan cãi ông một tiếng. Tất cả lệnh ông truyền, muôn loài thủy tộc chỉ biết răm rắp tuân theo. Ngay cả những cô gái xinh đẹp, yêu quý của ông mà còn không dám ho he thử mạnh khi ông phật ý.

(còn 1 kỳ nữa)

Đọc và cử động : * Tuổi hoa

Tờ báo dành cho tuổi học trò Việt Nam



Hoa bí vàng

Chiều nay xới đất ươm dây bí
Mẹ kể ngày xưa ở xóm nghèo
Xóm cũ xa vời trong kỷ ức
Nhưng hình bóng cũ vẫn mang theo

Dăm ba mái lá bên đường vắng
Ruộng dãi khô cằn nổi nước chua
Mẹ ươm dây bí ven bờ ruộng
Trong nỗi nhọc nhằn nỗi sớm trưa

Phèn nước chua dây không chịu sống
Mẹ ra công gánh đất xa về
Đất màu tươi tốt dây ưa thích
Mẹ ngắm công lao nỗi vô về

Bông bí vàng lên bờ đất thật
Mẹ mừng vui tưới nước bón phân
Ngày hoa kết trái thì ngày ấy
Con nở nụ cười với thế nhân

Hồi đó nhà quê nên thiếu thốn
Làm gì có sữa để con ăn
Cho nên con bệnh đau năm tháng
Mẹ một mình trong nỗi băn khoăn

Thời may có người quen chỉ bảo
Bông bí vàng làm thuốc thật hay
Mẹ ra vườn cũ thăm dây bí
Dây bí đến mùa trái thật sai

Mẹ hái bí vàng bên luống đất
Hương thơm nồng đượm khoảng trời
Đem về sắc nước cho con uống
Con trẻ cười vui ý trong lành

Từ đó nhà mình xuôi chợ tỉnh
Vườn bí cũng xa luống đất nghèo
Dây chết bên bờ hoang xóm nhỏ
Quê nghèo thôi cũng lặng buồn theo

Con nghe mẹ kể mà thương nhớ
Cuộc sống ngày xưa thuở ấu thơ
Dây bí ngày nao chờ sống lại
Trong lòng con thấy nhớ vu vơ

NGÔ MINH SANG
Trưng vương 16-5-70





● HOÀNG ĐĂNG CẤP

TIẾP THEO

Lướt lăm bầm :

— Chú Hậu, tiệm Mỹ Châu ở Hà Ra .

Ngọc Bích lại còn dặn thêm :

— Đến tiệm Mỹ Châu, anh thấy ông nào mặt tròn quay có bộ râu cá chốt là chú Hậu của Bích đó.

Đò từ từ ra khơi. Ngọc Bích giơ tay vẫy chào. Tự nhiên, Lướt thấy lòng thất lại : Lướt chợt cảm thấy mình sắp sửa dấn thân vào một cuộc phiêu lưu kỳ lạ và nguy hiểm !

CHƯƠNG X

Đò vừa cập bến Cầu Đá, Lướt phóng ngay lên bờ. Theo như lời dặn của Ngọc Bích, Lướt đi xe ngựa ra chợ Nha Trang. Đến chợ, Lướt chuyển xe đến Xóm Bống, Lướt sốt ruột. Nó muốn tìm ngay được nửa đề toán còn lại hầu có thể tìm ra đáp số vấn đề bí mật này.

Cầu xóm Bống thật dài. Chiếc xe ngựa chạy cộc cạch cách chậm làm sao, Lướt không còn đầu óc nào để ngắm cảnh nữa. Nó chỉ muốn tới ngay biệt thự Nguyễn văn Hoàng, biệt thự của bác nó. Những ngày nghỉ hè của Lướt không còn gì là thú vị vô tư nữa. Những ngày đó đã đẩy Lướt vào một cuộc dấn thân nguy hiểm chưa biết đi tới đâu. Đến bây giờ, Lướt vẫn còn nghi ngờ : biết đâu là một thử thách mà bác Lướt đã dành cho Lướt ? !

Qua khỏi cầu, Lướt thấy ngay ngôi tháp cổ đang sừng sững trước mặt. Lướt biết ngay đây là Tháp Bà, một di tích của dân tộc Chăm Thành. Khi học sử, Lướt thấy thương dân tộc Chăm Thành vô cùng. Bây giờ, thấy tận mắt di tích của dân tộc này, Lướt cảm thấy thấm thía thương cảm hơn. Di tích còn đó nhưng dân tộc ở đâu ? Trong niềm xúc

cảm đó, Lượm bỗng thấy thương dân tộc Việt Nam vô cùng, Lượm quyết gắng công học hành cho giỏi, quyết bảo vệ văn hóa Việt Nam đến cùng, hầu giữ gìn dân tộc tinh và làm rạng danh giòng giống Tiên Rồng.

— Tôi xóm Bồng rồi cậu ?

Tiếng nói người phu xe làm Lượm giật mình trở về thực tại sau mấy phút đắm mình vào giấc mộng lý tưởng tuyệt vời.

Lượm đi thủng thẳng tìm biệt thự Nguyễn văn Hoàng.

Trời lúc này thật nóng, Mồ hôi Lượm chảy đầm cả áo.

Biệt thự Nguyễn văn Hoàng kia rồi ! Ngôi biệt thự tọa lạc trên một vùng đất thật rộng, cây cối um tùm.

Sau vài phút do dự, Lượm đi thẳng vào biệt thự. Một đứa bé trạc tuổi Lượm hiện ra trước mặt Lượm. Lượm núp ngay vào một lùm cây quan sát. Đứa bé ấy đang đồ xăng vào một trống cỏ khô. Đồ xăng xong, nó ngấm nghĩa một hồi rồi lấy một bao quẹt ra. Thấy hành động nguy hiểm, Lượm không kịp suy nghĩ, phóng ngay tới chặn đứa bé lại :

— Đừng đốt ! Đừng đốt ! Nguy hiểm lắm !

Ngạc nhiên, đứa bé quay lại nhìn Lượm. Nó nói :

— Chà ! Mày ở đâu mà ngang quá vậy ? Có gì dính dớn đến mày mà mày can tao ?

Lượm nói dịu dàng :

— Tôi sợ anh làm cháy nhà !

— Cháy nhà ! Kệ tao ! Nhà tao chứ bộ nhà của mày hả !

Câu nói của đứa bé làm Lượm ngạc nhiên : nhà tao chứ bộ nhà của mày hả ! Như thế nghĩa là thế nào ? Phải chăng bác Hoàng có một đứa con trai ?

— Mày ở đâu mà dám ngang nhiên vào nhà tao vậy ? Đi ra ngay !

Vừa nói xong, không chờ Lượm phản ứng, thằng bé liền thoi thẳng vào mặt Lượm một cú tay như trời giáng. Vì quá bất ngờ, Lượm đã lãnh trọn quả đấm đó. Lượm choáng váng. Thừa thắng, thằng bé giơ chân đá vào người Lượm. Một lần bất ngờ thôi chớ ! Lần thứ hai đâu dễ ! Lượm trườn mình qua một bên tránh được cú đá của thằng bé và bắt đầu phản công. Như con hổ vừa thức dậy sau một cơn ngủ mê, Lượm đấm đá thằng bé túi bụi ! Hai đứa vờn nhau bề ngoài có vẻ hất phân thắng bại. Nhưng thằng bé bối rối thấy rõ. Nó đánh chả có phương pháp gì cả. Lượm đánh rất có phương pháp. Dù đang đánh nhau, Lượm lúc nào cũng bình tĩnh. Thừa lúc thằng bé sơ hở, Lượm khóa chặt tay nó lại và đẩy nó tựa vào một gốc cây. Lượm nói :

— Mày chịu thua chưa ?

Thấy thằng bé không trả lời, Lượm khẽ bẻ trẹo tay nó. Thằng bé

la « áí » một tiếng rồi nói rồi rít :

— Tao chịu thua rồi ! Tao đầu hàng rồi ! Mày buông tao ra !

Lượm thả thằng bé ra. Nó ngồi phịch xuống đất. Trông nó có vẻ thiếu ngủ vô cùng. Lượm ngồi cạnh bên với tư thế sẵn sàng đối phó bất trắc, Lượm cảm thấy nó vừa gặp may mắn. Thằng bé này nhất định sẽ cho nó biết nhiều chuyện lạ và Lượm hỏi thằng bé :

— Mày không sợ cháy nhà hả ?

Thằng bé không trả lời, nhìn Lượm đăm đăm.

Một lát, nó hỏi lại Lượm :

— Mày ở đây hả ? Sao tao không thấy mày ?

— Tao mới đến đây sáng nay. Còn mày ?

— Được một tuần.

Đúng thời gian Lượm từ giã Saigon đến Nha-Trang này !

Lượm hỏi :

— Tao nghe nói biệt thự này của ông Nguyễn văn Hoàng phải không ?

— Phải !

Lượm do dự một lúc rồi hỏi tiếp :

— Ông ấy là ba mày ?

Thằng bé cười mỉa mai :

— Ba tao à ! Cái lão già quê mùa đó...

Chợt nhớ ra điều gì, thằng bé hỏi Lượm :

— Mày đánh hay quá ! Mày học ai vậy ?

Lượm mỉm cười :

— Tao không có học võ học ai cách đánh lộn hết, nhưng... tao biết cách tự bảo vệ... Á ! Ông Hoàng không phải là ba mày hả ?

— Không ! Lão đó là bác tao !

— Bác mày thật hả ?

— Tao không rõ ? Tao chưa từng gặp mặt ông ấy bao giờ ! Tao chỉ biết ông ấy mời tao đến đây nghỉ hè...

Bác Hoàng còn có một đứa cháu thứ hai nữa ! Nhưng tại sao bác lại cho một đứa ở ngay nhà bác, còn đứa kia bác lại tống ra một hòn đảo ở ngoài khơi Nha Trang ? Lượm cố gắng hết sức bình tĩnh. Nó hỏi thằng bé :

— Bác mày tốt quá ! Nhưng tại sao tao thấy mày có vẻ ghét bác mày ?

— Ghét ai ? Ghét lão ấy à ?

Cháu gì mà cứ kêu bác mình là lão ấy, lão nọ !

Thằng bé thêm :

— Tại sao mày bảo tao phải thương lão ấy ?

— Vì là bác mày !

— Bác tao à !

Lối nói chuyện của thằng bé làm Lượt càng thêm nghi ngờ.

Lượt hỏi :

— Bộ bác ghét mày lắm phải không ?

Thằng bé cười :

— Không ? Trái lại là khác ! Mày coi tao phá phách lung tung, lão ta chả la tao gì hết...

— Mày không sợ bác mày đuổi mày sao ?

— Lão ta đuổi thì càng tốt chứ sao ?

— Bộ mày không thích ở đây hả ?

— Thích chứ. Ở chỗ sang trọng như thế này ai không thích ?

— Thế tại sao mày lại muốn bác mày đuổi ?

Thằng bé bỗng nhiên trả lời Lượt với giọng kẻ cả :

— Làm sao mày biết được ? Chuyện người lớn mà !

Lượt nhìn đăm đăm về phía biệt thự, Lượt giật mình. Nó lấy tay dụi mắt. Đúng rồi ! Lượt không thể nào làm được ! Người đó chứ ai !

Lượt hỏi :

— Người đó là ai vậy ? Bác mày phải không ?

— Không ! Đó là ông Lãm, thư ký riêng của lão Hoàng.

Lãm, chính là người bí mật đã theo dõi Lượt. Lãm chính là người ông Đán sợ coi như người điều khiển.

Lượt mừng rỡ. Có lẽ Lượt đã tìm thấy phân nửa đề toán còn lại rồi.

Lượt hỏi tiếp :

— Mày ở Saigon hả !

— Phải !

— Ở Saigon mày ở chỗ nào ?

— Ở Bàn cờ ! Tao ở với mẹ tao. Ba tao chết gần mười năm nay rồi.

Lượ muốn điên lên. Sao hoàn cảnh thằng bé giống Lượ quá ?
Thình lình !

— Lượ !

— Dạ ! Tôi đây nè !

Không phải Lượ trả lời mà chính thằng bé trả lời. Thằng bé đứng dậy :

— Mà chờ tao một lát, tao ra ngay...

Lượ hồi run run :

— Mà tên Lượ hả ?

Thằng bé đang chạy quay đầu lại :

— Phải ! Tao tên Nguyễn văn Lượ !

CHƯƠNG XI

L U Ộ T sững sờ kinh ngạc. Không lẽ ở đời này có hai người trùng họ, trùng tên và trùng cả hoàn cảnh, trùng cả nơi ở ! Kỳ quá !

Nhất định hai người tên Lượ phải có một người là Lượ thật, một người là Lượ giả.

Có lẽ như thế cũng..., nhất định phải như thế này... Người ta đã đề một tên Lượ giả vào nhà bác Hoàng, còn Lượ thật trao cho ông Đán canh giữ. Người ta đã đánh lừa bác Hoàng ! Tại sao vậy ? Để làm gì ? Người ta đã thuyết phục ra sao mà thằng bé đó đã chấp thuận giữ vai trò Lượ giả ? Nhiều câu hỏi lại dồn dập xuất hiện trong đầu Lượ. Nhưng Lượ cố trấn tĩnh được. Nó phải chờ thằng bé trở lại. Nhất định thằng bé này là chìa khóa của vấn đề.

Một lát sau, thằng bé chạy trở lại. Nó vừa thở vừa nói với Lượ :

— Ông Lăm gọi tao... Tao không cho ông ấy biết có mày ở đây... vì ông ấy không muốn tao dẫn bạn vào trong này.

Một ý nghĩ lóe trong đầu Lượ. Lượ nói vui vẻ :

— Mày có thể nói với ông ấy được vì tao biết ông ấy quá mà.

Thằng bé ngạc nhiên :

— Nhưng tại sao lúc nãy mày hỏi ông ấy là ai ?

Lượ mỉm cười bí mật :

— Tao thử mày... xem mày có giữ được bí mật không ?

Thằng bé càng ngạc nhiên hơn nữa :

— Sao ? mày biết à ? Ông Lăm có nói với mày ?

Lượt gạt đầu, nói quả quyết :

— Tao biết tất cả ! Tao biết mày không phải là cháu ông Hoàng tên mày không phải là Nguyễn văn Lượt, mày không có ở Bàn Cờ.

Thằng bé ngạc nhiên tốt độ. Nó đứng sững, mắt mở tròn xoe nhìn Lượt. Nó lắp bắp nói không thành tiếng.

Lượt mỉm cười ngó thằng bé chăm chặp. Lượt muốn thôi miên đối thủ. Mãi một lúc sau, thằng bé mới nói được :

— Tại sao mày biết hết vậy ?

Thằng bé có vẻ sợ rõ.

Lượt nói chậm rãi :

— Ông Lãm là bạn thân của ba má tao. Hôm qua tình cờ tao nghe lén được họ nói chuyện. Nhờ thế, tao biết mày giữ vai trò Lượt giả. Do đó hôm nay tao đến đây để gặp mày.

Lượt đã khéo léo chinh phục được thằng bé. Thằng bé không nghi ngờ gì Lượt cả. Nó thú nhận :

— Đúng tao không phải tên Lượt. Tao tên Tú. Mày biết tại sao tao đến đây không ?

— Tại sao ?

— Tại... Ông Lãm đến gặp ba má tao và nói với ba má tao là ông ấy cần một đứa bé trạc tuổi tao vài ngày để giả làm cháu của một lão già điên.

— Lão già điên ?

— Ông Lãm bảo thế ! Ba má tao đã chấp thuận cho tao giữ vai trò đó vì ông Lãm có trả cho ba má tao tiền. Mày biết không ? Nhà tao nghèo hai nửa tao lại được nghỉ hè sang trọng mà còn giúp ích cho người khác nữa...

— Mày bảo làm thế là giúp ích người khác hả ?

— Chứ sao ! Tao đóng vai trò đó để lão già điên đó tin là cháu Lượt của Lão còn sống.

« Để lão già điên đó tin cháu Lượt của lão còn sống ! » Lượt muốn nện cho thằng bé một bạt tai nhưng nó cố dằn lại. Nó cố giữ một vẻ mặt hết sức bình tĩnh để khai khai thác thằng bé. Nó nói chuyện trên trời dưới đất với thằng bé, thỉnh thoảng nó mới chen vào vài câu hỏi liên quan đến vấn đề của nó. Thằng bé vô tình bị rập vào bẫy. Nó khai hết mọi chuyện với Lượt.

Nhờ đó, Lượt đã biết rõ như sau :

Theo ông Lãm, bác Hoàng là một lão già có một đứa cháu độc nhất bị chết hồi năm ngoái. Đứa cháu này tên là Lượt ở Bàn Cờ Saigon.

Cũng theo lời tên Lãm, từ khi mất đứa cháu cưng, bác Hoàng trở nên mất trí điên khùng. Bỗng hiện nay bác Hoàng đã hết nhưng chưa hoàn toàn hết hẳn. Thỉnh thoảng bác vẫn nổi cơn điên và nhất là bác vẫn còn tin cháu bác còn sống. Nên mỗi độ hè về, bác Hoàng vẫn trông chờ cháu bác ở Saigon ra đây nghỉ hè với bác.

Thằng Tú đã giả Lượ làm cháu bác Hoàng.

— Ông Hoàng rất bình thường, chả có vẻ gì điên cả, trừ tin tao là thằng Lượ cháu của ông.

« Trời đất ! Lượ nghĩ trong bụng. Bác Hoàng chả có vẻ gì điên cả vì bác là người bình thường chứ sao ! Đó là âm mưu thâm độc của tên Lãm để bác Hoàng không nhìn được cháu ».

Lượ đã nhận thấy Tú chỉ là thằng bé đáng thương, chả có gì đáng trách trong vụ này cả. Cũng như Lượ thằng bé lúc này chỉ là nạn nhân của tên Lãm.

Mặt trời đã xuống tận chân trời. Gió mát thổi hiu hiu. Không khí đã bớt oi nồng.

Lượ hỏi dịu dàng :

— Có điều tao hơi lạ là...

— Là sao ?

— Là... Ông Hoàng đã coi mày như cháu, tại sao mày lại có vẻ ác cảm với ông ấy.

Tú nhún vai :

— Đó là do lệnh của ông Lãm. Tao phải làm đủ mọi cách để lão già ấy ghét bỏ tao.

— Tại sao vậy ? Tao không hiểu gì cả.

— Mày không hiểu là phải ! Vì chuyện lạ lùng rắc rối lắm. Mặc dù bề ngoài có vẻ giản dị. Tao phải cố gắng làm sao cho lão già ấy ghét tao tới độ để lão ấy đuổi tao đi. Khi lão ấy đuổi tao đi rồi, lão ấy sẽ bình phục như thường, lúc ấy lão sẽ trở về với đời sống bình thường, trong óc lão không còn nghĩ đến đứa cháu nữa.

Lượ đã hiểu tất cả. Tú đã cho Lượ biết rõ mọi chuyện Lượ giơ tay cho Tú bắt :

— Thôi ! tao về nghe ! Trê rồi

— Bữa nào rảnh lại đây chơi nghe mày ?

— Ừ !

Lượ chạy nhanh ra ngoài. Nhìn lại ngôi biệt thự lộng lẫy của Hoàng, thấy Tú không còn trông theo nữa, Lượ mới đi chậm chậm. Nó suy nghĩ dữ dội. Tên Lãm đã không cho nó gặp bác và còn tìm

cách làm bác nó thù ghét nó nữa. Tại sao vậy ? Chỉ có một câu trả lời độc nhất là: tại vì quyền lợi!

Lượm lăm bậm nói một mình :

— Bác Hoàng giàu có... Bác đã già... Bác muốn gặp cháu... Nếu cháu bác ngoan đúng ý bác, bác sẽ trao gia tài. Tên Lăm là thư ký của bác Hoàng, chắc là người tin cần của bác Hoàng. Tên ấy nghĩ là gia tài của bác Hoàng sẽ về tay nó nếu bác Hoàng ghét cháu ruột bác.

Nhờ làm thư ký riêng cho bác Hoàng, tên Lăm đã đọc được các điện tín gửi cho bác Hoàng. Nhờ thế nó đã biết rõ giờ đi và giờ đến của Lượm. Tên Lăm đã giao cho ông Đán, trong ồ buôn lậu của nó trông coi Lượm. Tên Lăm đã tìm thằng Tú làm giả Lượm và đã theo dõi Lượm trên chuyến xe lửa tốc hành Saigon Nhatrang.

Tới đây, thỉnh linh Lượm đã giải đáp được lý do tại sao lúc vừa xuống tàu hỏa, và ông Đán lại nhìn ra ngay Lượm. Chính nhờ tên Lăm chỉ, ông Đán mới nhận ra ngay Lượm.

Lượm suy nghĩ :

— Thư Lượm nhận được của mẹ đã bị kiểm duyệt, ngược lại thư Lượm gửi mẹ cũng bị kiểm duyệt luôn.

Lượm kết luận :

— Cuối cùng, nếu tất cả đều thuận buồm xuôi gió đúng như dự định, bác Hoàng sẽ đuổi người cháu giả ra khỏi nhà và quyết định không nhường gia tài cho người cháu mất nết ấy nữa. Còn mình cháu ruột đích thực của bác sau những ngày nghỉ hè kỳ cục sẽ trở về Saigon không bao giờ thấy được mặt bác. Lúc đó, tên Lăm chỉ còn một mình, hưởng thụ gia tài của chủ hết sức dễ dàng.

Chiều xuống tự bao giờ. Ánh nắng đã mất hẳn.

Lượm chưa biết phải đối phó ra sao.

Bác Hoàng chẳng biết gì cả về vụ bác bị đánh tráo cháu ruột của bác. Nhưng còn ồ buôn lậu ở nhà ông Đán, bác Hoàng có liên hệ gì không ? Bác Hoàng có phải là thủ lãnh ồ buôn lậu này ? Làm sao gặp được bác Hoàng để kể cho bác nghe rõ câu chuyện ? Hay lại ty cảnh sát ? Nhưng làm sao người ta tin được ? Đối phó với bọn buôn lậu nguy hiểm lắm, bị chết như chơi.

Hay là, Lượm tìm gặp chú Dân chú của Ngọc Bích ở Hà Ra đề xin ý kiến. Chú Dân mặt tròn quay có râu cá chốt... Lượm hơi tức cười khi nhớ tới lời mô tả của Ngọc Bích.

« Anh có thể về ngang nhà Bích, gặp ba Bích... » Đúng rồi, phải về nhà Ngọc Bích... Nơi đó đáng tin cậy hơn cả.

Lượm quyết định : trở về đảo và đến nhà Ngọc Bích ngay.

(còn tiếp)

NHƯ GIẤC MƠ XA

Cho em mơ giấc thiên đường trên
cao
Giỏ vút lời ca thính không rì rào
Buổi sáng mai hồng có chim tầu
khúc
Chào đón một ngày hoa nắng xôn
xao

Cho em mơ giấc yên bình trong
núi
Ngày ơi gió lên tiếng ca bồi hồi
Mây trắng bay về chỗ chuyên
hạnh phúc

Đem hết nỗi sầu vào với xa xôi

Dù mơ có xa như chiều trong mây
Quê hương còn đang chiến chinh
đọa đày
Súng đạn rơi hoài rơi như nỗi
chết

Em bé kinh hoàng còn đâu thơ
ngây

Dù mơ ngủt ngàn ngày tháng yên
vui

Trẻ thơ chưa yên giấc ngủ ngậm
ngùi

Lời ca dao buồn thối còn đồng
vọng

Mẹ già trông chờ mòn mỏi khôn
ngươi

Em vẫn ôm tròn giấc mơ thành
thiện

Trong lòng bàn tay trong nắng
vô cùng

Rồi một ngày một ngày nữa bao
dung

Chờ nắng đẹp về xây trên tiếng
hát

THƯƠNG VŨ MINH
(nhóm Giao Hữu)



NGÀY MAI NÀY ĐÓ EM

Em có thấy, có nghe gì không
em ?

Đại bác vi vu, súng nổ vang rền
Một bà mẹ già run run nước mắt
Thiếu phụ trông chồng thao thức
từng đêm

Em có biết, có hay gì không em ?
Đưa bé bơ vơ xó chợ đầu đường
Tuổi nhỏ u sầu trong manh áo rách
Đâu được như em mỗi buổi đến
trường

Em có nhìn chưa những giọt mồ
hôi ?

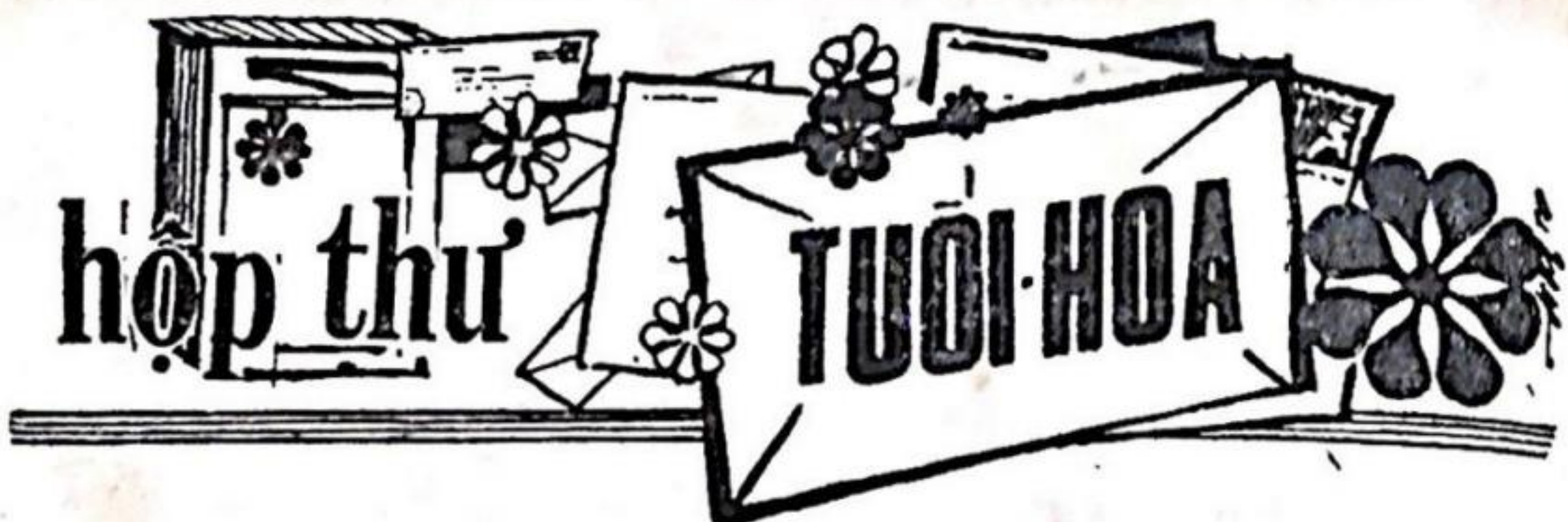
Ba mẹ vì em dãi dãi suốt đời,
Xã hội nuôi em : mầm non thể hệ,
Thầy giáo vì em mòn mỏi khan
hơi.

Em có thấy, có nghe gì không em ?
Dòng máu thấm tình cuộn chảy
trong tim

Hy vọng vun bồi dươm bóng kết
trái

Xã hội đón chờ tuổi trẻ Việt Nam

LIÊN KH.



— NGUYỄN THỊ HUYỀN (Huế) : Cám ơn Huyền nhiều về những cảm nghĩ tốt ấy. Đã ghi tên Huyền vào GĐTH. Cứ mạnh dạn gửi bản thảo về cho anh Huyền khỏi cần gởi bảo đảm, không lạc đâu mà sợ. Đã hết giận anh chưa ?

— DÝ LAN (Đà Nẵng) : Nếu cháu muốn gia nhập GĐTH thì hãy gởi gộp vào 1 tấm hình kèm lên thật, địa chỉ và Bút hiệu. Thế thôi. Chẳng biết nói gì mà viết được như thế là đã nói nhiều rồi đấy nhé.

— TÚ QUYÊN (Sài Gòn) : 1 Ý kiến của em rất hay. Tòa Soạn đang nghiên cứu : 2 Tuổi Hoa vẫn thường có những buổi họp mặt tại Tòa Soạn vào buổi chiều, nhất là chiều thứ bảy, không những chỉ có mặt những cây bút quen thuộc mà số các độc giả cũng, không kém, mời em đến chung vui.

— LAN VIÊN (Sài Gòn) : « Các nhân vật lớn » trong GĐTH « giá ơn » em đấy. Quà tặng học trò cho mùa Đông này là quyển « Mưa trong mắt nai » của anh Trinh Chí. Nhờ em giới thiệu với các bạn nhé.

— HOÀNG Đ HỒNG (Huế) : Viết bài cho Tuổi Hoa em luôn luôn viết trên một mặt giấy, nhớ ghi tên thật và địa chỉ kèm theo bút hiệu.

— HUỖNH NGỌC HẠNH (Chợ Lớn) : Bệnh của cháu dễ chữa quá mà. Này nhé, khi mầm bệnh khởi phát, cháu chỉ cần đứng thẳng người ưỡn ngực ra phía trước hát to « đường ta, ta cứ đi » thế là ma « nhút nhát » sợ ngay. Lần sau, đến mà không thềm vào Tòa Soạn là chú đánh đòn đấy nhé.

— TUYẾT TRANG (Phú Nhuận) : Cho chú xin nghe Trang, mời nghe Trang dọa chú đã sợ muốn chết xỉu rồi, miễn Trang đang bị lụt, bây giờ Trang khóc ngập cả Tòa Soạn Tuổi Hoa thì ai cứu trợ ban biên tập đây. Sở dĩ bài của Trang phải gác lại là vì Tòa Soạn đang chờ những tác phẩm xuất sắc hơn của Trang. Cố gắng lên nhé. Anh Cặp bằng lòng nhận Trang làm em rồi đấy, khi nào rồi, ghé lại Tòa Soạn chơi.

— BĂNG TUYỀN (Ngô Quyền — Biên Hòa) : Bút hiệu này đẹp lắm rồi, em yên chí, không trùng với ai đâu. Em cứ mạnh dạn gửi bài về nữa. Khá, bài sẽ được đăng — Anh đoán tên em là Hồng Thủy, đúng không nào. Về cách làm chiếc lá Bồ Đề thì anh xin chịu, đó là « nghề » của mấy cô

mà. Anh đã chuyển lời chúc tụng của em đến các anh chị trong GĐTH.

— LÊ VĂN DƯƠNG (Bình Linh — Huế): Với thời giá, giá bán một tập san Tuổi Hoa như vậy đâu có đắt lắm phải không em. Thật ra, Tuổi Hoa cũng thông cảm với túi tiền của độc giả lắm, nhưng vì công in ấn, giá giấy tăng, vật giá tăng, nếu Tuổi Hoa cứ giữ nguyên giá cũ thì làm sao sống nổi.

Em cứ gửi hình, tên thật kèm theo bút hiệu về tòa soạn, anh sẵn sàng đón nhận em vào GĐTH.

— TRAN THỊ KIM PHƯƠNG (Phan Rang): Máy Ngàn thỉnh thoảng có bài gửi về tòa soạn. Về tuổi và sức học của Máy Ngàn Cháu xin chịu. Tuy nhiên đề Máy Ngàn biết có người ái mộ mình, chú là to giúp cháu nhé, rằng có Kim Phương ở Phan Rang muốn biết tiểu sử, thân thế Máy Ngàn đó — Chán bằng lòng chưa.

— NGUYỄN THIÊN (Gia Định): Cám ơn em về những lời khen tặng — Tuổi Hoa luôn luôn cố gắng để trở thành một tờ Báo thiếu nhi có giá trị trong nội dung lẫn hình thức — Tập hợp tên của em xem phong phú quá nhỉ — Nhưng Nguyễn Thiên đã là một biệt hiệu dễ thương và độc lập lắm rồi.

Em hãy xem thẻ lệ để ghi tên gia nhập GĐTH trong phần trả lời em Dị Lan nghe.

— PHAN HUY TRẠM (Nha Trang): Đọc mấy lời trách cứ của em, anh buồn quá. Sở dĩ có sự chậm trễ thư em là vì thư độc giả quá nhiều mà số trang dành cho hộp thư T.H. lại có hạn. Bài của em gửi luôn luôn được các anh trong Ban Biên tập đọc — Em cứ cố gắng gửi bài về đều, bài khá sẽ được đăng. Chữ Tuổi Hoa đâu có thiên vị ai. Khởi đầu viết văn, ai mà không gặp khó khăn hử em. Thông cảm cho Tuổi Hoa nhé.

— LÊ VĂN MÃNG (Sài Gòn): Đã chuyển lời khen của em đến anh ViVi. Anh ấy tỏ ý cảm ơn em và rất vui lòng chỉ dẫn bất cứ một ai muốn tìm hiểu về hội họa, miễn là những điều em hỏi không đi quá phạm vi hiểu biết của anh ấy.

— LÊ THỦY (Quảng Trị): Bao rìng Thiêng, bút hiệu ấy không trùng với ai cả, nhưng là gái mà sao em lại chọn bút hiệu « dữ » thế? Chọn bút hiệu nào ngoan ngoan một tí được không?

— DUNG (Vũng Tàu): Thư của cháu không bị vớt vào thùng rác đâu, bằng cứ là bảy giờ chú trả lời thư cháu đây. Vì chú bận nhiều việc chứ không phải đã quên cháu đâu. Các anh trong ban biên tập rất hoan hỉ đề được biết cháu. Chúc cháu tìm thấy được nguồn vui trong công việc.

— ĐẶNG THỊ TUYẾT NGÀ (Đà Lạt): Chị Mỹ Thanh vì bận học nên không có nhiều thì giờ để cộng tác thường xuyên với ban biên tập, tuy vậy thỉnh thoảng Chị Mỹ Thanh vẫn góp mặt với những truyện ngắn đặc sắc.

Mới 14 tuổi mà đã già à. Nếu vậy chắc các anh thành « lão » hết rồi còn gì ? Về tác phẩm « Thu » em rón đợi một thời gian ngắn nữa, « Thu » sẽ tái bản, chứ anh cũng hết hồng còn lấy quyền nào. Em chờ nhé.

— NGUYỄN BỘI BẠC (Nha Trang) Muốn mua báo Tuổi Hoa dài hạn, em liên lạc với Ban quản lý của Tòa Soạn kèm theo tên thật địa chỉ chắc chắn cùng một số tiền bằng bưu phiếu ứng với thời hạn mua báo (6 tháng hay một năm).

Câu đố của em xem chừng dễ ghê quá anh đã chuyển sang các anh trong ban biên tập, phải có lời giải đã rồi mới đăng đố độc giả được chứ.

Anh xem em cũng vẫn chương ra phết đấy nhỉ. Bài thơ, anh đang xem, đợi nghe.

— YÊN VÂN (Sài Gòn) : Bất hiệu dễ thương lắm. Mới nghe ô mai « tưởng tượng » của em mà dịch vị anh cứ chảy tràn cả miệng. Chẳng nhẽ để « anh hai » tưởng tượng mãi sao, không tội nghiệp vị giác của anh à.

Em cứ gửi truyện dịch cho anh xem sao, Nếu khá sẽ đăng.

— NGUYỄN THỊ NGUYỆT (Quảng Ngãi) : Cháu cứ mạnh dạn gửi hình về Tòa Soạn để gia nhập GĐTH. Ai bảo cháu là chỉ có những cây viết thường xuyên mới được vào. Các anh chị trong ban biên tập hết sức cảm ơn lời khen tặng của cháu. Cháu viết thư cho Vi Vi chú xin làm « lổng văn thơ » chuyển hộ cho. Bằng lòng chưa.

Riêng vấn đề cháu viết trong thư, theo chú, cháu nên trình bày với song thân, cháu sẽ được những lời khuyên bảo chính chắn hơn nhiều. Mong cháu lựa chọn được cho mình hướng đi tốt đẹp và thích hợp nhất.



**tủ sách
TUỔI HOA**

ĐÃ PHÁT HÀNH :

MÁI NHÀ XƯA của BÍCH THỦY

TƯỚNG CƯỚP BIỂN của NGUYỄN HÒA GIANG

CỔ BÉ ĐẠI TƯỚNG Tuyển Tập Truyện Ngắn

SÁCH TÁI BẢN :

CON TÀU BÍ MẬT của TRƯỜNG SƠN

THIÊN HƯƠNG của HOÀNG ĐĂNG CẤP



TRINH CHÍ phụ trách

Vào Đêm Cỏ Non đêm Noel
các bé sẽ gặp :

- NAM QUÂN
- MINH KIM
- ĐỖ MỸ LOAN
- TRANG VY
- TRƯƠNG TRUNG HÒA
- THU TÍM



MỘNG CHO EM

Trời mùa đông gió hiền ru em
ngủ
Lá úa vàng ươm chín mộng
ngày xanh
Ngủ đi em, mộng an lành ấp ủ
Thấp thoáng cánh chim em
thoáng nụ cười
Nhìn em ngủ, anh dệt vần thơ đẹp
Muốn được trở về dĩ vãng tuổi
xanh
Em biết chăng, anh mong ngóng
đợi chờ
Mong mùa Thu tới, nắng chín
thời hạnh
Mộng thanh bình từng đêm anh
văn nguyện
Cho cánh đồng lại non cỏ xanh
tươi
Để nhìn em mỉm cười trong ánh
nắng
Và vui đùa bên suối mát thương
yêu
Mộng cho em, vần thơ này em
đọc
Chuỗi ngày mai, em giữ mãi
trong nỗi
Khi em lớn, và dòng đời thay
đổi
Mắt em xanh còn giữ mãi nụ
cười.

NAM QUÂN



□ MINH KIM

ÔNG GIÀ NOËL CỦA BÉ

Hôm nay đã 23 rồi nè, sắp lễ Giáng Sinh rồi, bé phải xin quà ông Noel mới được. Ủ há! Phải xin ông ấy hôm nay thì được đồ chơi đẹp, chứ để muộn thì ông ấy phát hết cái đẹp còn cái xấu ông ấy cho thì sao? Nhưng mà như anh Minh bảo thì đêm 24 rạng ngày 25 ông Noel mới phát quà cơ. À! Chả sao, bé viết thư « báo » cho ông ấy vậy. Thế là... bé thảo ngay một bức thư:

« Ngày 23 tháng 12 năm 1970.

Kính thưa ông già Noel.

Thưa ông, đêm nay ông tới cho quà cháu nhé? Cháu ngoan lắm ông ạ! Cả năm cháu chỉ phạm có một lỗi là hôm nọ ăn vụng cam của má thôi. Ông ơi! Nhà cháu không có ống khói, cháu mở cửa sổ phòng cháu để ông vào đấy.

Kính thư. »

Xong xuôi, bé đem treo thư lên ngọn cây ổi, chờ đợi...

Bé đã cố gắng ăn vụng... à quên, uống vụng của ba một ly cà phê đầy ắp đề... chống ngủ ấy mà! Bé nằm giường mắt nhìn ra khung

cửa sổ đen ngòm. Gớm! Sao ông Noel lâu đến nhỉ? Đồng hồ thông thả gõ 10 tiếng. Ông Noel lâu đến thế.

A! Có tiếng gì như ai rì rào nói chuyện đấy, chắc là ông Noel đến rồi, bé vui quá. Lại có tiếng rào rào, rào rào như ai đang dúi qua cục gạch, chà! Chắc ông Noel đang lục lọi bị đồ chơi để tìm cái đẹp chứ gì? Sao mà lâu thế, bé đang định nhồm dậy thì chợt nghe tiếng nói nho, nhỏ:

— A! Tư ơi! Đây có cái cửa sổ còn mở, chắc là quên không đóng đấy.

Bé suýt bật cười, ông Noel ơi, bé đã ghi rõ ràng là bé mở cho ông vô rồi mà, ông mau quên ghê! Kia có hai bóng đen leo lên cửa sổ rồi, bé nằm im chờ đợi, chắc là ông Noel với một chú bé « phụ tá » đấy. Hai người đi nhẹ nhẹ trên giường bé rồi bước xuống đất, nghe ngóng. Bé nhẹ nhàng ngồi dậy đưa tay khép cửa và gài lại, bé làm thật nhẹ khiến « ông Noel » vẫn không biết. Có tiếng thì thào:

— « Nó » ngủ rồi, hành động đi!

Chắc ông ấy sửa soạn cho quà bé đấy. Ông ơi, bé gài cửa vào rồi ông cho bé nhiều bé mới mở ra cho ! Gớm ! Sao ông Noel lâu cho thế ! Bé nhịn không nổi nữa, vùng dậy :

— Ông ơi ! Cháu đây nè ! Cho quà cháu đi !

Bé hét to quá, bé nghe có tiếng lục đục ở phòng bên, chắc ba dậy rồi. Hai bóng đen chợt quay lại, bé hiện ra ở cửa mừng, chưa kịp vội vỉnh thì một cú đấm thẳng vào cằm bé, bé ngất đi, đau đớn, nghe thoang thoảng :

— Lộ rồi ! Chuồn đi ! Ơ ! Cửa đóng rồi !

Hình như có tiếng ba, tiếng anh Minh :

— Trộm ! Hừ ! Chạy đi đâu !

Bé ù tai lại, cằm vẫn đau nhói, bé thiếp đi...

Bé choàng mở mắt, nghe ề ầm cả người.

— Ô ! Con tôi đã tỉnh ? Ái ơi ! Ái !

Ba, Má, anh Minh, cả chú Tư hàng xóm ngồi bên giường. Má ôm lấy bé, Ba cười :

— Làm cả nhà lo quá ! Con còn đau lắm không ? Con mà không hét lên thì chắc trộm nó vơ sạch rồi. Ái giỏi quá !

Bé còn ngơ ngác. Chú Tư tiếp :

— May đấy ! Ba cháu tóm được cả hai tên. Chúng nó khai rằng vào bằng lối cửa sổ mà lúc chạy thì cửa đóng, nên không thoát được, bộ cháu gài cửa vào hả ? Gớm ! Cháu thông minh ghê !

— Ủa ! Con tưởng... tưởng ông Noel chứ, con chờ mãi lúc con kêu ông ấy, ông lại đánh con. Trộm thiệt hả Ba ?

— Ừ ! Nó còn khoét một lỗ đằng kia, chắc không vào được nên chui qua cửa sổ. Mà con nói gì ông Noel hả ? Ái.

À ! Bé chợt hiểu, hai cái ông ấy là hai tên trộm, gớm ! Làm bé mừng hụt. Mà sao ông Noel không tới há ? Hay là ông không nhận được thư, chắc phải gửi bằng đường bưu điện nhỉ ? Hay là ông vào bằng ống khói chứ cửa sổ ông không vào. Bé nũng nịu :

— Con tưởng ông Noel đấy chứ ! Con đề cửa chờ ông vào, ai dè...

— À ! thì ra,... thôi con vui lên nào ! Tối nay bé có quà đấy, bé thích gì nào ? Búp bê nhé. Tối ông Noel cho đấy mà ! Đừng đại dột mở cửa nghe con.

Chú Tư đứng lên :

— Cháu Ái tỉnh rồi tui về nghe anh ! Chú về nghe cháu Ái !

— Dạ ! Chào chú ạ !

À ! Rồi hai tên trộm đó sao mà ?

— Thì cho vào bót rồi chứ sao. Thôi, dậy đi chơi phố với má nào. Tối ông Noel cho quà.

Anh Minh cười hì hì :

— Dzui quá ta, bé chờ ông Noel tới, ai dè lại hai ông « bợm » nhanh chân hơn ông Noel, dzui quá ta ! Hi... hi !

Bé nguyệt anh rồi nắm tay má, bé hơi mắc cỡ vì chuyện « ông Noel » hụt...

MINH KIM

Vần thơ mùa Đông



TRONG ĐÊM NOEL

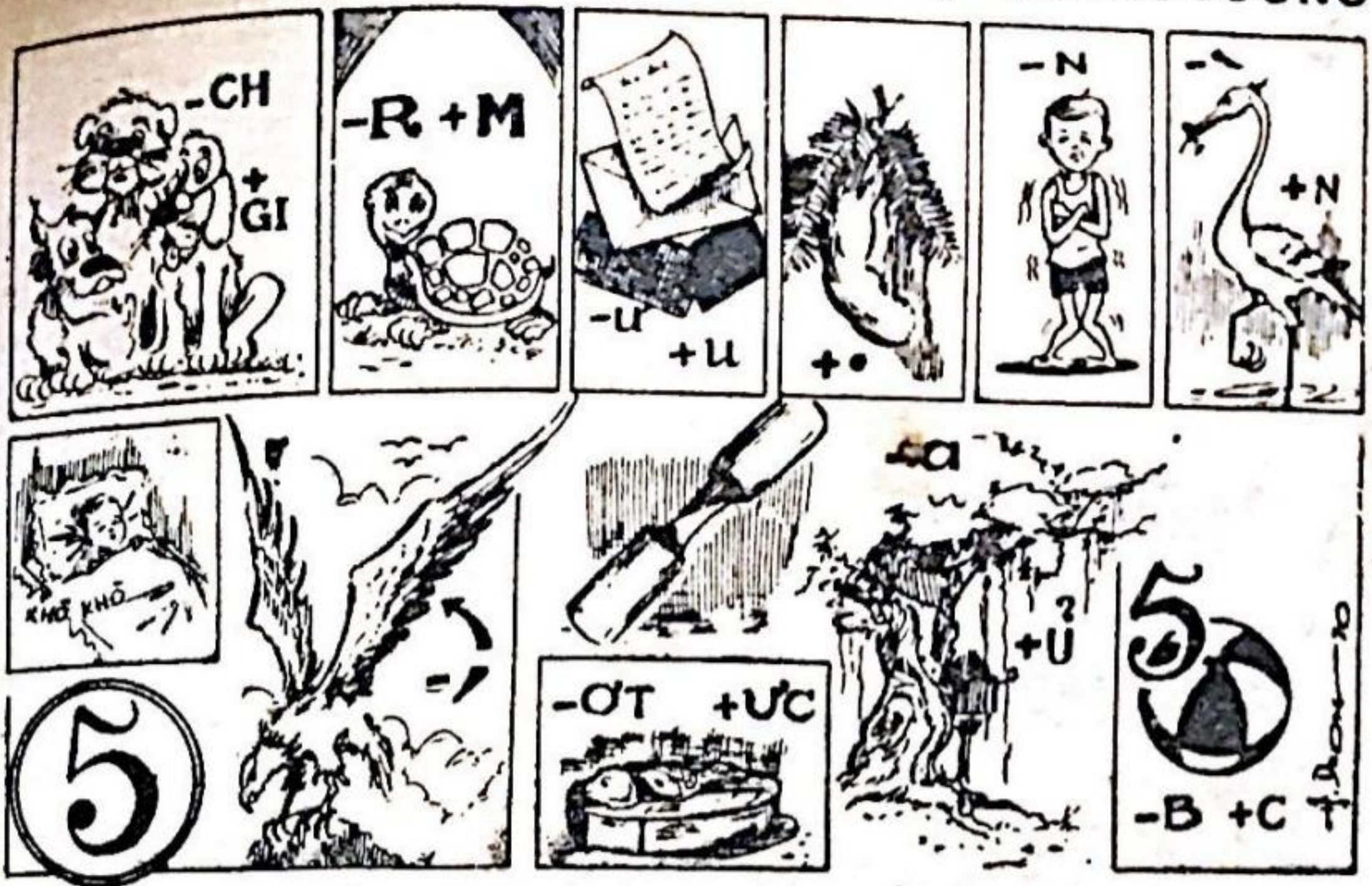
bài tâm ca buổi tối
âm điệu buồn chơi vơi
văng dẫu đây thở than lời đá sỏi
đốc sương mù theo gió lệch
đường ngói
ngoài kia chuông ngân đổ
thiên thần vui múa ca
em đứng lặng niềm tin yêu rạn
rỡ
(giáng sinh này tràn ngập tiếng
hoan ca)
cúi đầu em ước nguyện
chúa ngời hai nhân từ
cho dứt Việt thôi hận thù chinh
chiến
cho tuổi xanh đừng vương bận
ưu tư
đêm réveillon hoang lạnh
em vẫn hoài đơn côi
buông tiếng hát cho nỗi buồn vô
cánh
...đêm đông lạnh lẽo chúa sinh
ra đời

ĐỖ MỸ LOAN

SINH NHẬT MÙA ĐÔNG

Những ngọn nến hồng cho ngày
sinh nhật
Cô bé chào đời đêm lễ Giáng sinh
Một chớm mười lăm tuổi đời
thơm ngát
Mọi em ngoan hiền êm giọng cầu
kinh
Sinh nhật của em hương trên
đỉnh lá
Em đếm luống hồng trong lối Noel
Cô bé thật thà quý bên hang đá
Có chúa Hài đồng rực rỡ Bê lem.
Sinh nhật của em hồn nhiên áo
mới
Tuổi mười lăm như hoa tuyết
mùa đông
Chuông giáo đường thánh thót
lời mời gọi
Ngõ chừng như tuyết trắng nở
nhiều bông.
Ông già Noel có về mừng tuổi
Một vì sao sáng trông thật dễ
thương
Bước thời gian dẫn em vào
huyền thoại
Lời thánh ca vẫy bóng dáng
giáo đường.
Niềm tin trong em vương lên cao
ngất
Cô bé nguyện cầu, nửa đêm Giáng
Sinh
Lời chúc hiền hòa mừng ngày
sinh nhật
Chúa ban phước lành, ngày tháng
yên bình.

TRANG VY



• CHỮ GÌ ?

Thân em như quả trứng gà,
Tê vào hết bé em đà lớn mau.
Gọi thêm a nối đuôi vào,
Nằm trên xe lửa ôi chào thích ghê !
Hyền sang thì thật đáng chê,
Khi nào tội trọng em ghê nơi rày.
Anh theo em hết lo ngay,
Vì là lắt cả, có hay không nào ?

TRƯƠNG TRUNG HÒA



Kỳ trước

• TÌM 5 ĐIỂM KHÁC NHAU

- 1) Cảnh cây nhiều lá hơn.
- 2) Cỏ chú chim màu trắng.
- 3) Điều hát thiếu một nốt nhạc.
- 4) Đàn chim ở xa thêm một con.
- 5) Dưới mũi kiếm của Hiệp Sĩ Cỏ nở thêm một đóa hoa.



bình minh dễ thương của em

● THU TÍM

BUỔI sáng trời lành lạnh, cái lạnh gây gây truyền vào da thịt một cảm giác thích thú. Đalat thân yêu chìm trong làn sương mù mịn, nhìn xa xa đồi núi sông hồ toàn một màu trắng đục. Từ dưới mặt hồ lặng lẽ nước, phả lên những hơi sương buổi sáng. Từng cây thông mập mờ ẩn khuất trên đồi. Gió chưa thức giấc, nằm im trên những lá thông ẩm buổi bình minh.

Khung cửa sổ mở rộng nhìn xuống con đường quanh co ven hồ, em phóng tầm mắt ra xa. Dưới những khu vườn vuông vức kẻ ô xanh xanh, lác đác vài nông dân tưới nước vào những luống hoa màu.

Khung trời lúc này mát mẻ nhưng buồn, buồn vì màu xám của mây và của bóng đêm đi chưa hết.

Quang cảnh tỉnh mơ yên tĩnh dưới mắt em. Mỗi buổi sáng thức giấc bên khung cửa, em nghe hồn lâng lâng sung sướng nghĩ rằng mình có điểm phúc được sống trong thị trấn duyên dáng xinh tươi này. Em không tưởng tượng nổi một ngày nào đó, không được nhìn thấy màu sương mờ buổi sáng, những cây thông đứng im lìm quanh hồ Xuân Hương nước lặng, em sẽ ra sao ? Buồn chán, tiếc nhớ và bực bội ? Nhưng ngày đó còn quá xa. Chỉ biết bây giờ em đang được hít thở khí trời mát lạnh hiền hòa, được nhìn bình minh đang trỗi dậy bên khung cửa sổ, và đang nhìn thấy nếp sống bình yên của Đalat thân yêu.

Mặt trời đã tìm đến rồi. Cái ông « mẹ mìn » này quả là hung thần của những giọt sương vô tội. Em lo quá, ông mặt trời sẽ thổi bay hết màn sương trắng đục kia còn gì ? Đó, bây giờ sương đã mỏng rồi đó ! Sương sợ quá bay đi đâu hết rồi. Em thò đầu qua khung cửa vẫy sương trở lại (đậu trên mái nhà) nhưng những cô bé đáng thương của em đã bay tuốt lên trời rồi, còn gì !

Bây giờ, những con đường, những nhà cửa, những rặng thông mới hiện rõ. Xe cộ thưa thớt lướt trên những con đường dốc âm. Những chiếc xe nhà binh chạy lủng củng lảng cẳng rầm rầm như xéo lên tâm hồn thanh thản của em. Em đang tưởng tượng một quê hương thanh bình yên tĩnh như từ lúc trời chưa sáng rõ. Nhưng bây giờ, ý

nghe đó tan nhanh như làn sương
gió ốt bay đi. Bây giờ, vẫn còn
những chiếc xe nhà binh hung dữ
chạy trên những con phố hiền hòa,
từng đoàn xe rầm rộ nghiền xuống
thân bề đất đai đầm thắm, vẫn còn
từng tiếng súng vọng lại mỗi buổi
bình minh. Cho nên em vẫn còn ước
mơ. Mơ ước thật nhiều cho quê
hương như những ước mơ thầm
kia xa vời trong truyện thần thoại
cổ xưa.

Từng bầy chim vừa thức giấc bởi
tiếng chuông nhà thờ rộn rã ngân
nga, đã mở hội bình minh hơi
muộn trên những cây vông, trên
những cây mai, anh đào vừa tàn
nhụy. Chim về thật nhiều hót vang
lừng những bài ca ánh sáng hiền
lành ngự trị. Chắc chim không
quên chúc lành quê hương đâu
chim nhỉ? Chim có muốn quê
hương mình thanh bình không?
Lúc đó chim tha hồ hát chim à!
Và chim khỏi sợ hãi nữa, vì nước
mình lúc ấy hết chiến tranh rồi
ơ mà! Chim nhỉ?

Gió nghe chim gọi, trỗi dậy vươn
vai, lùa hơi lạnh vào phòng bằng
khung cửa sổ nhỏ. Em vẫn gọi gió
là cái nút của máy quạt thiên nhiên.
Vì chỉ cần gió đẩy một cái là khi
mát mẽ chui vào đầy phòng. Chỉ
tiếc là chiếc máy thiên nhiên của
em không thuộc quyền điều khiển
của mình. Vì có khi em mở cửa ân
cần đón gió, nhưng « cô nàng » làm
« le », không thêm đến nữa! Những
lúc đó em ghét gió ghê! Nhưng
bây giờ gió hiền lắm, nhẹ nhàng
lùa tay vào tóc em mơn man
khiến em thấy nhột nhột ở cổ, phá
lên cười ngạo gió.

— Hôm nay gió thức dậy sớm
ghê!

CẨM NHI HỒNG



Gió hiền hoà ôm lấy bờ vai em
hỏi thăm em, rồi từ giã. Gió bảo
còn phải đi thăm những cây thông
nữa. Ông mặt trời gương mặt đỏ
gay như đang say « điệu », đã ló lên
hắn rặng thông xa. Ánh sáng buổi
mai ấm áp và dễ chịu sưởi ấm
những căn nhà nhỏ bé dọc ngang.
Những bờ, những bụi, cây cối, lá
hoa bừng tỉnh, tươi cười đón
ngày mới đã về.

Trời xanh lơ, dấu hiệu của một
buổi sáng hoàn hảo. Em nhìn nắng
dần lên phố phường náo nhiệt,
tiếc màu sương lam đã mất
qua rồi bình minh dễ thương của
em. Bất đèn gió, bất đèn mặt trời,
bất đèn tất cả. Gọi sương về cho
em đi! Em làm nũng với tóc,
nhưng tóc đâu có biết gì, lạng lẽ
ngủ tiếp trên đôi vai bình yên.

Đây là lần thứ bao nhiêu em
tiễn bình minh qua ở xứ lạnh mộng
mơ này? Ơ! Nhiều lắm. Nhưng
chả bao giờ em giữ được « nàng »
ở lại lâu. Bình minh qua rồi, một
khoảng không gian và thời gian dễ
thương nhất đã xóa mờ. Ngày mai,
em lại đón bình minh ở khung
cửa sổ này, để rồi tiễn « nàng » đi.

Em chờ mong một ngày nào thức
dậy, mở rộng cửa sổ, và đón bình
minh thanh bình về thật dịu hiền
trên quê hương yêu dấu.

THU TÍM

Cánh nhạn đồng Xanh

— TRẦN THỊ THANH LOAN : Đã nhận được bài của em. Có lẽ anh Vi Vi bận việc quá nên chưa trả lời được đây.

— PHƯƠNG LAN (Saigon) : Anh không có một khi đọc thư em đâu. Trái lại, mỗi lá thư của các em là một niềm vui đến với anh. Thư càng dài anh càng thích đọc. Thẻ lệ gia nhập GDTH và ĐCN [anh] đã trả lời nhiều lần rồi, em xem các số báo cũ sẽ thấy.

— ĐẶNG CẦN (Đà Nẵng) : Lâu quá mới được thư em. Sáng tác hăng lên nhé. Bài em sẽ đăng.

— TRẦN QUỐC BẢO (Saigon) : 1) Tinh Hoa và Tuổi Hoa là hai tờ báo hoàn toàn khác nhau em ạ. 2) Đó không phải là tên thật của anh Quyền Di. 3) Vui lòng chấp nhận lời em.

— TỈ MUỘI (Nha Trang) : Tên em không có xa lạ với GDTH đâu. Anh có nghe anh TS nói lại, và rất tiếc không được gặp em trong dịp em về Saigon. Anh có nhận được bài sưu tầm của em. Cách vẽ bla Tuổi Hoa đúng như em đã hỏi nhưng phải vẽ trên khổ giấy lớn dày (giấy vẽ) thì khi thu lại mới đẹp. Gửi thư cho anh Vi Vi em để địa chỉ tòa soạn là anh ấy sẽ nhận được, khỏi cần nhờ chuyển.

— TRANG PHƯƠNG NGÀ (Chợ Lớn) : Đã nhận được thư và mong sáng tác mới của Nga. Chữ Nga đẹp lắm, không « bay bướm » đâu.

Kể từ ngày 15-11-1970, ĐCN đã nhận được bài của các em :

Đào Duyên, Hoài Giao, Tạ thị Mộng Loan, Ni Na (2), Phạm thị Diễm Phúc (6), Kim Loan, Huỳnh Mỹ Hoàng, Nguyễn trường Thụy (2), Khánh Minh, Trần thị Phương Lan, Minh Kim, Hạ ngọc Khanh, Huyền Xuân (2) Hoài linh Vũ, Thanh Toàn (2), Năng Hồng (LVD) (3), Vũ thị Tuyết Hồng, Tím Dung, Trang Khánh (2), Lê Bằng, Đỗ thị Hồng Liên (4), Đỗ mỹ Loan Đặng Hoàng Hồng, Mai Diên (3) Đinh Như Nụ, Trương Trung Tâm Trương Trung Hòa, Đỗ thị Hồng Liên (3), Mỹ Nguyên Thi, Hoa Cỏ Tim (3), Năng Hồng (2) Gio Linh (2), Thông Xanh (8), Lá Ngọc (4), Tôn nữ Diệu Thanh, Thông Thiên, Rong Rêu, Máy Màu Tím (2), Lê Hồng Hoa, Tuyết Thạch Bích, Lê văn Giáo, Hoàng Phúc Nam (3), Mơ Buồn, Lê văn Khoa, Ngọc Trân, Khương Thảo Hoài An (2), Nguyễn Vy, Lê Phương, Xuân Oanh, Rét Mướt, Vương Ngọc Yến (2), Phạm thị Loan, Đỗ thị Bích Nguyệt, Phạm thị Diễm Phúc (4), Hoa Mùa Xuân, Nguyễn Thu (3), Sương Thủy Tinh, Nguyễn Triệu Ngọc, Tuyết Thạch Bích (2), Cẩm Giao (2) Năng Hồng (2), Thùy Nhi, Đào Duyên.

TRINH CHÍ

Ngay từ bây giờ, các bạn hãy dọn trước tại các sạp báo và nhà sách quen để mua cho được :

*tuổihoa **XUÂN TÂN HỢI (1971)**

- ☐ Một tập báo Xuân đặc biệt dành cho Tuổi Học Trò
- ☐ Một tập báo Xuân qui tụ những cây bút quen thuộc và được độc giả tín nhiệm trong những năm qua.
- ☐ Một tập báo Xuân gồm những truyện ngắn đặc sắc, những văn thơ ngọt ngào, những bài phiếm luận vui tươi.
- ☐ Đặc biệt trong năm nay, nhà văn **VÕ HỒNG** đã có nhã ý dành riêng cho gia đình Tuổi Hoa một truyện ngắn mùa Xuân cảm động, ngọt ngào.
- ☐ Một tập báo Xuân vô cùng lộng lẫy do VI VI trình bày. Dày trên 100 trang, giá phổ thông.



Tuổi Hoa Xuân Tân Hợi

Xứng đáng là món quà Xuân của các bạn.



tủ sách TUỔI HOA

